



Thái Bình

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

NĂM THỨ 61
THỨ SÁU
Ngày 2 - 9 - 2022
Số 8624 + 8625
và Thái Bình Chủ nhật 766

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

KỶ NIỆM 77 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9

CHÂN LÝ “KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO” TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC TIỄN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC HÙNG CƯỜNG, PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

(Xem trang 2 + 3)



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, ngày 2/9/1945.

Ảnh tư liệu

XÃ LUẬN

Giữ vững “Lời thề Độc lập”

Hôm nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tự hào kỷ niệm 77 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày này cách đây 77 năm (2/9/1945), tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tuyên bố với thế giới rằng: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và thật sự đã trở thành một nước tự do, độc lập”.

Sự kiện lịch sử ấy là một mốc son chói lọi, là đỉnh cao của ý chí quật cường, tầm cao trí tuệ trong lịch sử đấu tranh anh dũng chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành chủ nhân đất nước, làm chủ vận mệnh của mình, đi theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Từ đây, với tư cách chủ nhân thực sự của đất nước, nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lập nên những chiến công hiển hách trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tự hào viết nên những huyền thoại, tạc vào thế kỷ những dấu ấn không thể phai mờ, khiến cả thế giới phải nể phục. Những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Tuyên ngôn Độc lập đã trở thành sức mạnh to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Nhìn lại chặng đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ nhưng rất đổi vẻ vang, những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đất nước ta đã đạt được, chúng ta càng thêm tự hào về Đảng quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, về dân tộc Việt Nam anh hùng.

77 năm qua đi, “Lời thề Độc lập” trên Quảng trường Ba Đình vẫn còn vang vọng như nhắc nhở thế hệ hôm nay và mai sau phải ra sức giữ gìn và phát huy những thành quả cách mạng, xây dựng đất nước ta ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nguyện phát huy cao độ truyền thống yêu nước và cách mạng, quyết tâm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, phấn đấu đến năm 2045 trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mỗi cán bộ, đảng viên sẽ là những hạt nhân tiên phong, gương mẫu giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, giữ vững niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng để đất nước ta mãi mãi trường tồn, phồn vinh, hạnh phúc.

Được hưởng thành quả của Cách mạng Tháng Tám và nền độc lập, tự do của dân tộc, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị trong các giai đoạn cách mạng. Với niềm tự hào về chặng đường 77 năm vẻ vang gìn giữ nền độc lập, tự do của dân tộc, niềm tin về tương lai tươi sáng của đất nước, với truyền thống của “Quê hương năm tấn”, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình quyết tâm nêu cao ý chí tự lực, tự cường, ra sức thi đua hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phát triển.

THÁI BÌNH

CHÂN LÝ “KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO” TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC TIỄN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC HÙNG CƯỜNG, PHỒN VINH, HẠNH PHÚC



Các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Nguyễn Khắc Thiện, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và đại biểu dự hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại điểm cầu Tỉnh ủy Thái Bình.

Ảnh: THÀNH TÂM

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết, khái quát và khẳng định chân lý lịch sử “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” ở thời khắc quan trọng mang tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, tư tưởng đó vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc như ước nguyện lúc sinh thời của Người.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” - Sự tiếp nối truyền thống yêu nước của dân tộc, trở thành giá trị nền tảng xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên khi cả dân tộc đang rên xiết dưới sự bóc lột, đàn áp của chế độ thực dân, phong kiến. Trong những năm bôn ba tìm đường cứu nước, Người đã chứng kiến nỗi đau của người dân mất nước, nỗi thống khổ bị xâm lược, bị đô hộ và bị bóc lột không chỉ ở Việt Nam mà còn ở rất nhiều dân tộc khác trên thế giới. Theo Người, dù là người da trắng, người da màu, dân tộc văn minh hay “dã man”, châu Á hay châu Phi... đều bị áp bức, bóc lột. Thực dân, đế quốc, dù Pháp, Anh hay Mỹ... đều tàn bạo. Từ đó, Người hiểu rằng độc lập, tự do luôn là khát khao cháy bỏng của mỗi con người, của mỗi dân tộc bị áp bức.

Khi trả lời câu hỏi của đồng chí Rô-dơ (Rose), Thư ký tại Đại hội Tua về việc tại sao lại bỏ phiếu tán thành Quốc tế III (Quốc tế Cộng sản), nhà yêu nước và chiến sĩ cách mạng kiên cường Nguyễn Ái Quốc, tức Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này đã nói: “Rất giản đơn. Tôi không hiểu chị nói thế nào là chiến lược, chiến thuật vô sản và nhiều điểm khác. Nhưng tôi hiểu rõ một điều Đệ tam Quốc tế rất chú ý đến vấn đề giải phóng thuộc địa. Đệ tam Quốc tế nói sẽ giúp đỡ các dân tộc bị áp bức giành lại tự do và độc lập của họ. Còn Đệ nhị Quốc tế không hề nhắc đến vận mạng các thuộc địa. Vì vậy, tôi đã bỏ phiếu tán thành Đệ tam Quốc tế. Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu”⁽¹⁾.

Đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc, ấm no của đồng bào là

tâm niệm, mục đích suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Người chỉ có “một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do”⁽²⁾. Vì vậy, theo Người, điều mà người dân cần nhất trên đời là “đồng bào được tự do, Tổ quốc được độc lập”.

Chủ nghĩa đế quốc thực hiện chính sách xâm lược, biến nhiều quốc gia châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh thành thuộc địa, từ đó tạo ra sự đối lập, sự bất bình đẳng lớn nhất trong lịch sử nhân loại giữa các dân tộc đi áp bức và các dân tộc bị áp bức. Các nước đế quốc tự cho mình là dân tộc “thượng đẳng”, là “mẫu quốc”, “đi khai hóa văn minh” cho các dân tộc “lạc hậu”. Tuy nhiên, trên thực tế, họ lại thực hiện chính sách cai trị, bóc lột dã man. Trong Tuyên ngôn Độc lập năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch trần tội ác của bọn thực dân, đế quốc đối với nhân dân thuộc địa. Về chính trị, chúng tước đoạt hết quyền tự do, dân chủ, thực hiện luật pháp dã man, chia để trị, đàn áp, khủng bố, thi hành chính sách ngu dân, đầu độc nhân dân thuộc địa bằng rượu cồn và thuốc phiện “để làm cho nòi giống ta suy nhược”⁽³⁾. Nếu như vào năm 1428, Nguyễn Trãi trong tác phẩm Bình Ngô đại cáo đã vạch rõ tội ác của quân Minh xâm lược nước ta: “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn, vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ” thì hơn 500 năm sau, trong Tuyên ngôn Độc lập năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại khắc họa rõ nét hơn tội ác của kẻ thù: “Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu”⁽⁴⁾.

Về kinh tế, thực dân Pháp bóc lột nhân dân ta đến tận xương tủy, “khiến cho dân nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều. Chúng cướp không ruộng đất, rừng mỏ, nguyên liệu. Chúng giữ độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng”⁽⁵⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ chính sách sưu thuế vô nhân đạo của thực dân Pháp: “Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lý, làm cho dân ta, nhất là dân cày và

dân buôn trở nên bần cùng”⁽⁶⁾. Người đã lên án bản chất phản động của thực dân Pháp, phát xít Nhật; tố cáo chủ nghĩa thực dân, đế quốc với tội ác vô cùng dã man đã vi phạm thô bạo quyền tự do, độc lập và bình đẳng của các quốc gia, dân tộc. Vì vậy, theo Người, đấu tranh giành độc lập dân tộc phải gắn liền với đấu tranh giành quyền tự do, dân chủ của nhân dân, không chỉ riêng đối với dân tộc Việt Nam mà còn đối với tất cả các dân tộc trên thế giới, đặc biệt là các dân tộc thuộc địa.

Chính vì thế, ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, trong mở đầu Tuyên ngôn Độc lập tuyên bố trước toàn thể quốc dân và thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ghi nhận một chân lý bất hủ trong Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ về quyền con người được sống, được tự do và mưu cầu hạnh phúc, đi đến khẳng định một chân lý mới của thời đại là: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”⁽⁷⁾. Có độc lập, tự do thì sẽ có tất cả. Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từ việc khẳng định yêu cầu của thời đại về nhân quyền, tự do, bình đẳng, bác ái để đi đến khẳng định khát vọng cháy bỏng và vô cùng thiêng liêng của nhân dân Việt Nam, đó là độc lập cho dân tộc, tự do cho người dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định giá trị của độc lập, tự do mà nhân dân Việt Nam đã phải hy sinh biết bao xương máu mới giành lại được. “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!”⁽⁸⁾. Người đã nêu cao quyết tâm chiến đấu bảo vệ và giữ vững quyền thiêng liêng đó của dân tộc: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”⁽⁹⁾. Đây được coi là chân lý hiển nhiên, “là những lẽ phải không ai chối cãi được”⁽¹⁰⁾, là điều bất di bất dịch của mỗi con người cũng như của mỗi dân tộc. Độc lập, tự do là quyền tự nhiên, quyền thiêng liêng bất khả xâm

phạm của mỗi quốc gia, dân tộc. Đó là quyền độc lập thực sự, độc lập hoàn toàn trên tất cả các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, ngoại giao, về chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ. Nền độc lập thực sự, độc lập hoàn toàn phải được thực hiện một cách triệt để theo nguyên tắc: Nước Việt Nam của người Việt Nam, mọi vấn đề thuộc về chủ quyền quốc gia phải do nhân dân Việt Nam tự giải quyết, không có sự can thiệp của nước ngoài. Độc lập đó phải được thể hiện bằng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân, “ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

Năm 1954, thực dân Pháp bị đánh bại tại Điện Biên Phủ, dẫn đến Hiệp định Giơ-ne-vơ, tạm thời chia cắt nước Việt Nam ở vĩ tuyến 17. Thay chân Pháp, Mỹ giật dây chính quyền tay sai không làm theo cam kết của Hiệp định là tiến hành tổng tuyển cử để thống nhất đất nước; sau đó Mỹ từng bước đưa quân tiến hành xâm lược miền Nam Việt Nam.

Khi đế quốc Mỹ tiến hành xâm lược miền Nam Việt Nam, nhân dân Việt Nam lại tiếp tục cuộc kháng chiến trường kỳ, chính nghĩa để chống lại đế quốc ngoại xâm. Đặc biệt, từ đầu năm 1965 cho đến giữa năm 1966, Mỹ ồ ạt đưa số lượng lớn quân Mỹ và chư hầu cùng với trang thiết bị, vũ khí hiện đại vào Việt Nam, leo thang đánh phá miền Bắc với tuyên bố hùng hổ “sẽ đưa Việt Nam về thời kỳ đồ đá”. Song, với quyết tâm, ý chí, khát vọng độc lập cao hơn hết thảy, ngày 17/7/1966, Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam, Báo Nhân Dân (số 4484) truyền đi Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đến đồng bào, chiến sĩ cả nước với quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do”⁽¹¹⁾.

Trong Lời kêu gọi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch trần cho nhân dân ta và nhân dân thế giới thấy rõ tội ác dã man và những âm mưu, thủ đoạn hết sức tinh vi của đế quốc Mỹ nhằm che đậy bản chất

cuộc chiến tranh xâm lược của chúng. Đồng thời, Người chỉ ra mục tiêu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”⁽¹²⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn”⁽¹³⁾. Và điều đó đã thành hiện thực khi ngày 30/4/1975 chúng ta giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, giang sơn thu về một mối, khát vọng về độc lập, tự do, hòa bình của cả dân tộc đã trở thành hiện thực.

Thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước không chỉ là thắng lợi của chiến lược giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà quan trọng hơn là hoàn thành 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, đặt dấu chấm hết cho ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giải phóng dân tộc và thống nhất nước nhà, mở đường đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đó cũng chính là thắng lợi rực rỡ của tư tưởng Hồ Chí Minh về “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là sự thể hiện ý chí kiên cường, bất khuất đã được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đó là một chân lý có giá trị dân tộc, thời đại và thực tiễn sâu sắc, in đậm vào con tim, khối óc của mỗi người dân Việt Nam, trở thành niềm tin, lẽ sống, nguồn sức mạnh làm nên chiến thắng, mục tiêu và động lực phấn đấu không ngừng của toàn thể nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành lại độc lập, tự do, vì sự tồn tại, phát triển trường tồn của dân tộc.

Ước vọng cao nhất, ham muốn lớn nhất suốt cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhằm hướng tới mục đích cao cả “quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân”⁽¹⁴⁾. Cho đến khi phải từ biệt thế giới này, điều luyến tiếc duy nhất của Người vẫn chỉ là “không được phục vụ nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Còn về phần mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ước mơ một cuộc đời bình dị “nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi”⁽¹⁵⁾. Với ý nghĩa đó, độc lập, tự do đã trở thành khát vọng cháy bỏng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là động lực tinh thần và là tư tưởng dẫn dắt nhân dân Việt Nam trên con đường phát triển, đi tới phồn vinh, hạnh phúc. Theo Người, chúng ta giành được độc lập, tự do rồi mà người dân cứ chịu đói, chịu rét thì độc lập, tự do đó cũng không có ý nghĩa gì; người dân chỉ biết giá trị của độc lập, tự do khi được ăn no, mặc ấm. Quyền dân tộc ở đây không chỉ là độc lập, tự do mà còn là quyền sống cuộc đời sung sướng của bất cứ người dân Việt Nam nào.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là mệnh đề được khái quát ngắn gọn, súc tích, được đúc kết từ lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước của ông cha ta, là lời hịch non sông, phấn ánh khát vọng độc lập, tự do của cả dân tộc. Xuyên suốt chiều dài lịch sử đất nước, nhân dân Việt Nam đã luôn đấu tranh kiên cường cho quyền độc lập, tự do thiêng liêng ấy. Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân cho nền văn hiến của dân tộc Việt Nam - một dân tộc luôn coi trọng giá trị độc lập, tự do và sẵn sàng xả thân để giữ vững giá trị cao cả đó.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là giá trị, mục tiêu và động lực nền tảng cho sự phát triển hùng cường của đất nước

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là một giá trị điển hình, vô cùng đặc sắc, khẳng định khí thiêng sông núi của Việt

Nam, lời hịch cô đọng, ngắn gọn thể hiện mục tiêu, khát vọng của nhân dân ta. Tư tưởng đó còn là nền tảng, là nguồn động lực tinh thần mạnh mẽ dẫn dắt dân tộc ta tiến lên. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hy sinh cả cuộc đời mình đấu tranh cho nền độc lập, tự do của dân tộc, hạnh phúc của nhân dân. Thế kỷ XX được xem là thế kỷ phi thực dân hóa, xóa bỏ chủ nghĩa thực dân - một vết nhơ lớn nhất trong lịch sử nhân loại. Dân tộc Việt Nam là dân tộc đi tiên phong trong việc xóa bỏ vết nhơ đó.

Độc lập, tự do là khát vọng thiêng liêng nhất của dân tộc, là ngọn cờ khơi dậy sức mạnh toàn dân tộc, phát huy sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước và trí tuệ con người Việt Nam: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thắng lợi của việc giương cao ngọn cờ độc lập, tự do dẫn dắt toàn dân đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục giương cao hơn bao giờ hết ngọn cờ độc lập, tự do để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh - giá trị đích thực của độc lập, tự do.

Trong tình hình hiện nay, sự giao lưu, hợp tác quốc tế để phát triển là xu thế tất yếu của tất cả các quốc gia - dân tộc. Vấn đề đặt ra là làm sao để một dân tộc không “đánh mất mình”, không mất chủ quyền, độc lập dân tộc trong quá trình hội nhập vào dòng chảy chung của nhân loại. Có thể thấy rằng, giành lại độc lập, tự do là khát vọng to lớn nhất của các dân tộc bị áp bức trong thế kỷ XX và Chủ tịch Hồ Chí Minh được coi là chiến sĩ tiên phong trong việc thức tỉnh dân tộc mình và các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc và phẩm giá của con người. Lời dạy của Người vẫn còn rung động một cách thấm thía: “Trên đời nghìn vạn điều cay đắng/ Cay đắng chỉ bằng mất tự do”⁽¹⁶⁾. “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” không đơn thuần chỉ là tiêu ngữ của quốc gia mà còn là mục tiêu, ngọn cờ chiến đấu của nhân dân ta, của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” thực sự đã thổi bùng ngọn lửa đấu tranh thực hiện khát vọng của dân tộc ta quyết không chịu làm nô lệ, không chịu đói nghèo, lạc hậu; thôi thúc triệu triệu người Việt Nam trở thành dũng sĩ xông pha trong lửa đạn, vượt qua bao gian khó, hiểm nguy để cho nước ta từng bước khẳng định tiềm lực, vị thế và uy tín trên trường quốc tế.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là một động lực tinh thần to lớn để nhân dân ta vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, đánh thắng các đế quốc to, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Ngày nay, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” vẫn là một động lực để chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội. Không nuôi dưỡng, hun đúc, phát huy ý thức về độc lập, tự do trong mỗi con người Việt Nam hôm nay thì chúng ta sẽ không khơi dậy được mọi nguồn lực, không tạo ra được nội lực tinh thần to lớn để chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng, phát triển đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, tiến bước cùng thời đại như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong ước. Không phát huy ý thức độc lập, tự do trong xây dựng đất nước thì sẽ rơi vào một sự lệ thuộc mới, đất nước vẫn hòa bình mà không có được độc lập, tự do thực sự.

Dưới ngọn cờ độc lập và tự do, cách mạng Việt Nam đã vững bước tiến lên, giành được những thắng lợi lịch sử mang



Người dân chào cờ và hát Quốc ca trên Quảng trường Cách mạng Tháng Tám, Hà Nội.

tâm thời đại. Đi theo con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn, Đảng ta khẳng định tiếp tục kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội... Trong điều kiện mới, Đảng ta chỉ rõ: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại...; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁷⁾. Với khát vọng phát triển đất nước hùng cường, quan điểm chỉ đạo của Đại hội XIII của Đảng là bảo đảm trên hết và trước hết lợi ích quốc gia - dân tộc. Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới cả bề rộng và chiều sâu với một trình độ và chất lượng mới, phát triển đất nước nhanh và bền vững. Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất”⁽¹⁸⁾.

Yêu cầu đặt ra là phải không ngừng “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa...; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁹⁾. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Bước vào thập niên thứ ba của thế kỷ XXI cho đến khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 100 năm ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và 100 năm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) thành lập, tình hình thế giới sẽ tiếp tục còn nhiều thay đổi rất nhanh chóng, diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng tới sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nhưng chắc chắn giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” sẽ không thay đổi. Những bài học kinh nghiệm quý giá được đúc rút từ tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh tiếp tục được vận dụng và phát huy sẽ là những nhân tố quan trọng thúc đẩy công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đất nước phát triển nhanh và bền vững, dân tộc cường thịnh và trường tồn. Đó là những bài học lớn về tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng trên các mặt: Chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; coi cán bộ là gốc của mọi công việc, mọi việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém, bởi không thể có độc lập, tự do nếu không có được lớp người biết kế thừa và phát huy truyền thống bất khuất, kiên cường của dân tộc để xây dựng và phát triển đất nước. Đó là bài học lấy dân làm gốc, coi đại đoàn kết toàn dân tộc là chiến lược của cách mạng, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để giành được thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng to lớn, lâu dài này, chống mọi trở lực của phát triển, “cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”⁽²⁰⁾. Đó là bài học về kết hợp chặt chẽ giữa đổi mới, ổn định với hội nhập và phát triển trên cơ sở đồng tâm, đồng lòng, không bị quan dao động nhưng cũng không chủ quan tự mãn, phát huy cao độ bài học về “dĩ bất biến ứng vạn biến”.

Dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” và chủ trương, đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta tin tưởng rằng sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả tinh thần yêu nước, niềm tự hào, ý chí tự cường dân tộc, lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội, kết hợp chặt chẽ sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại, giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, tiến bước sánh vai với các cường quốc năm châu theo tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và khát vọng của toàn dân tộc.

(theo tapchicongsan.org.vn)

(1) Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr. 65

(2), (3), (4), (5), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 187, 2, 2, 2, 1, 3

(9), (10) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t. 4, tr. 3, 1 (11), (12), (13) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t. 15, tr. 131, 532, 621

(14), (15) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t. 4, tr. 272, 187 (16) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t. 3, tr. 366

(17) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 14

(18), (19) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sdd, t. I, tr. 34, 35 - 36

(20) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t. 15, tr. 617

Hào khí non sông

■ NGUYỄN HÌNH

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trịnh trọng đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Lời Bác vang vọng non sông, khắc sâu trong tâm khảm mỗi người con đất Việt để đến hôm nay, cứ mỗi độ thu sang, cờ đỏ sao vàng tung bay rợp trời, niềm hân hoan chào đón mùa thu độc lập, mừng Quốc khánh 2/9 lại rộn ràng trong trái tim người dân Việt Nam.



Diện mạo nông thôn mới ở xã Quỳnh Giao (Quỳnh Phụ).

Cứ mỗi dịp kỷ niệm Quốc khánh 2/9, cả dân tộc cùng nhau ôn lại truyền thống hào hùng, anh dũng, quật cường của quân và dân ta trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, càng thể hiện quyết tâm xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong không khí phấn khởi ấy, chúng tôi về xã Vũ Quý (Kiến Xương) gặp cụ Nguyễn Văn Tích, 92 tuổi đời, 71 năm tuổi đảng để nghe cụ kể về những ngày tham gia khởi nghĩa giành chính quyền và không khí của tết Độc lập đầu tiên năm 1945. Cụ kể: 14 giờ ngày 21/8/1945, tại sân vận động phủ Sóc (Kiến Xương), các đoàn biểu tình từ nhiều ngả rầm rộ tiến về. Ngày đó, tôi là một trong những thiếu niên trẻ nhất xông vào phủ hô vang khẩu hiệu “Hồ Chí Minh muôn năm!”. Ngày 2/9/1945, tuy mọi người ở quê tôi không trực tiếp nghe Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập nhưng tin ấy đã lan truyền khắp làng trên xóm dưới, ai nấy đều rất vui mừng, hạnh phúc vì dân tộc Việt Nam đã thoát khỏi ách nô lệ, được tự do, làm chủ vận mệnh của mình, đất nước được độc lập. Sau đó tôi tham gia Hội Nông dân cứu quốc, đội du kích để bảo vệ quê hương; năm 1950 đi bộ

đội, chiến đấu tại nhiều chiến trường ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam và vinh dự có mặt trong ngày vui đại thắng 30/4/1975 thống nhất đất nước. Hàng năm, cứ đến dịp Quốc khánh 2/9, tôi thấy bồi hồi xúc động, càng trân quý giá trị độc lập, tự do. Tôi luôn giáo dục con cháu về truyền thống cách mạng của gia đình, của quê hương và dạy các con, các cháu phải biết yêu nước thông qua việc tích cực học tập, lao động, trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Trong chặng đường lịch sử 77 năm đầy hào hùng và rất đỗi vinh quang của dân tộc Việt Nam có những người vẫn lưu giữ nguyên vẹn những kỷ niệm về ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, có những người không được trải qua giây phút thiêng liêng ấy nhưng đều chung một niềm tự hào, xúc động, thể hiện lòng yêu nước của mình bằng ý chí và quyết tâm giữ vững nền độc lập, tự do mà biết bao thế hệ đồng bào, chiến sĩ phải đánh đổi bằng trí tuệ, xương máu mới giành được. Theo ông Nguyễn Hữu Tập, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Thụy Trình (Thái Thụy): Tuyên ngôn Độc lập là bản hùng ca bất hủ viết tiếp trang sử huy

hoàng của dân tộc Việt Nam, đánh dấu thắng lợi của gần một thế kỷ ngoan cường chống thực dân và phong kiến, mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước. 77 năm qua là cả quá trình phấn đấu, hy sinh đầy gian khổ của cả dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại để bảo vệ, xây dựng đất nước ta phát triển như hôm nay. Vậy nên, trong niềm vui đón tết Độc lập, chúng ta càng phải biết trân quý giá trị của tự do, của độc lập, thể hiện tinh thần đoàn kết “giữ vững quyền tự do, độc lập ấy” như Bác Hồ đã căn dặn. Ở Thụy Trình, vào dịp Quốc khánh 2/9, nhà nào cũng treo cờ Tổ quốc, cùng nhau vệ sinh đường làng ngõ xóm phong quang, sạch đẹp. MTTQ xã, các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, tổ chức một số hoạt động văn hóa, thể thao, qua đó thắt chặt tình đoàn kết, tạo niềm tin, không khí phấn khởi trong nhân dân, góp phần để địa phương thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Cùng với cả nước, năm nay người dân Thái Bình đón tết Độc lập trong không khí phấn khởi khi dịch Covid-19 đã cơ

bản được kiểm soát. Toàn tỉnh đang huy động mọi nguồn lực với quyết tâm cao nhất thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2022. Trên khắp các công trường, nhà máy, xí nghiệp... rộn ràng khí thế thi đua lao động sản xuất chào mừng Quốc khánh 2/9. Chị Lương Thị Thanh Nga, công nhân Công ty TNHH Công nghệ may mặc Spectre Việt Nam (xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư) phấn khởi chia sẻ: Năm ngoái chúng tôi đã trải qua khó khăn vô cùng, tưởng chừng như không vượt qua được khi dịch Covid-19 bùng phát, Công ty ngừng sản xuất, công nhân phải nghỉ việc. Nhưng năm nay tình hình đã ổn định, ai cũng làm việc chăm chỉ, ra sức thi đua sản xuất để bù lại thời gian nghỉ vì dịch, tăng thu nhập, tạo sự phát triển chung cho doanh nghiệp. Những ngày qua, Công ty TNHH Liên Hạnh (cụm công nghiệp thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư) cũng phát động đợt thi đua đặc biệt nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm chào mừng Quốc khánh 2/9. Chị Vũ Thị Xuân, công nhân Công ty chia sẻ: Để có được ngày lễ Quốc khánh 2/9 và người dân có cuộc sống tốt đẹp như ngày nay, chúng tôi vô cùng biết ơn các thế hệ đi trước đã ngã xuống để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc. Bản thân tôi sẽ không ngừng lao động, hoàn thành tốt nhất công việc của mình, góp sức dựng xây quê hương ngày càng giàu đẹp.

Ngày Quốc khánh 2/9, trong trái tim mỗi người dân Việt Nam lại trào dâng những cảm xúc thiêng liêng và tự hào. Quốc khánh 2/9 đã trở thành ngày lễ trọng đại thể hiện tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc. Trên khắp các tuyến đường, khu dân cư từ thành thị đến nông thôn đều rực rỡ cờ đỏ sao vàng, tươi thắm sắc hoa, băng rôn, khẩu hiệu chào mừng. Mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị đều căn cứ vào nhiệm vụ và tình hình thực tế để tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua cụ thể, thể hiện tình cảm, sự tri ân với Bác Hồ kính yêu. Ông Nghiêm Minh Điển, Chủ tịch UBND xã Chí Hòa (Hưng Hà) cho biết: Đảng bộ và nhân dân xã Chí Hòa luôn tự hào là quê hương khởi phát phong trào biểu tình của nông dân Tiên Hưng - Duyên Hà năm 1930, là cơ sở quan trọng để nhân dân Thái Bình vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền, góp phần cùng cả nước làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám “long trời lở đất” năm 1945. Phát huy tinh thần yêu nước, cách mạng, thời gian qua, xã huy động mọi nguồn lực xây dựng nông thôn mới nâng cao và đã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn. Kỷ niệm 77 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, cán bộ và nhân dân Chí Hòa tiếp tục thi đua nâng cao chất lượng các tiêu chí sớm hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; đẩy mạnh phát triển kinh tế, chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, tăng thu nhập cho người dân, xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

77 năm qua là cả quá trình phấn đấu, hy sinh không gì so sánh được của toàn dân tộc để bảo vệ và dựng xây Tổ quốc. Năm tháng qua đi nhưng tinh thần của Tuyên ngôn Độc lập vẫn cháy sáng trong trái tim mỗi người dân đất Việt hôm nay và mai sau. Trong ngày lễ trọng đại của dân tộc, ai cũng hiểu sự bình yên, ấm no, hạnh phúc ngày hôm nay được bắt đầu chính từ hai tiếng “độc lập” vang vọng trên Quảng trường Ba Đình lịch sử năm nào. Chào mừng Quốc khánh 2/9 bằng những việc làm thiết thực, cụ thể, mỗi người dân Thái Bình vùng niềm tin theo Đảng, thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh ra sức thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt.

Thiên lương một niềm tin

■ NHÓM PHÓNG VIÊN

Trong không khí hân hoan đón mừng tết Độc lập, mỗi người con đất Việt đều có chung một cảm xúc thiên lương, tự hào về truyền thống vẻ vang của dân tộc, vững tin xây dựng đất nước ta ngày càng phát triển.

Đảng viên Nguyễn Văn Ngự, Chi bộ thôn Lương Cầu, xã An Cầu, huyện Quỳnh Phụ



Cách đây 77 năm, khi Đảng ta mới 15 tuổi đã lãnh đạo thành công Cách mạng Tháng Tám, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc - kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Sau Cách mạng Tháng Tám, Đảng tiếp tục lãnh đạo dân tộc ta giành thắng lợi trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trong công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã có những bước tiến lớn và thay đổi rõ rệt: Chính trị ổn định, kinh tế - xã hội phát triển, đời sống nhân dân được nâng cao, quốc phòng - an ninh được giữ vững, vị thế của đất nước không ngừng được nâng lên. Đây là những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử như đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng nói: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Những thành quả đạt được là cơ sở để chúng ta vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục kiên định, vững bước đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Là đảng viên, tôi luôn tin tưởng, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng và mong muốn trong thời gian tới những chủ trương, quyết sách mới của Đảng sẽ đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng nước ta ngày càng phát triển.

Cựu chiến binh Trần Tuấn Vũ, xã Minh Quang, huyện Kiến Xương



Là thế hệ từng trải qua những trận chiến đấu ác liệt, chúng tôi thấm nhuần, hiểu rõ giá trị to lớn của độc lập, tự do, hạnh phúc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, thế hệ chúng tôi đã dành cả tuổi xuân, xương máu, trí tuệ của mình để bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân. Tôi tự hào khi mình được sinh ra và lớn lên ở Thái Bình - vùng quê giàu truyền thống yêu nước, cách mạng, trong kháng chiến đã chi viện nhiều sức người, sức của, cùng nhân dân cả nước đánh đuổi thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Giờ đây, khi tuổi đã cao, những cán bộ, hội viên cựu chiến binh luôn tích cực tham gia giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ và tham gia các hoạt động xã hội. Chúng tôi mong muốn thế hệ trẻ không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, tham gia các phong trào hành động cách mạng, hoạt động vì cộng đồng, thi đua phát triển kinh tế - xã hội, góp sức xây dựng quê hương, đất nước.

Đại úy Vũ Phương Thảo, Phó Đội trưởng Đội Vận động quần chúng, Đồn Biên phòng Cửa Lân



Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và Quốc khánh 2/9 là sự kiện vĩ đại trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Mỗi dịp mùa thu tháng tám, tết Độc lập 2/9, mỗi người dân Việt Nam đều bồi hồi, xúc động nhớ về mốc son chói lọi trong lịch sử hào hùng của dân tộc ta khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ lên làm chủ vận mệnh của mình và để hôm nay mọi người dân Việt Nam được sống, học tập và làm việc trong môi trường hòa bình, ổn định. Tự hào là người lính trẻ trong lực lượng Bộ đội Biên phòng, tôi luôn tự nhủ bản thân phải luôn nỗ lực học tập, rèn luyện, công tác, cống hiến trí tuệ và sức trẻ cùng đồng đội tiếp bước cha ông, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới thiên lương của Tổ quốc.

Đồng chí Phạm Xuân Anh, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy



Khát vọng hòa bình và tinh thần bất diệt của Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 mãi mãi khắc sâu trong trái tim và khối óc của mỗi người dân đất Việt. Đây là nguồn sức mạnh vô tận để thế hệ hôm nay và mai sau quyết tâm giữ vững nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Được sống trong hòa bình, tôi luôn nhớ đến công lao của thế hệ cha anh đi trước đã hy sinh xương máu để thế hệ sau được sống yên vui, no ấm và thấy được sự quý giá của độc lập, tự do. Tôi luôn tự nhắc nhở bản thân mình phải không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giữ vững phẩm chất người cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng; tuyệt đối trung thành với Đảng, có ý thức tổ chức kỷ luật, sống liêm khiết, trong sạch, trung thực, đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Chị Vũ Thị Thùy Linh, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Thụy Xuân (Thái Thụy)



Chúng tôi được sinh ra, lớn lên, được học tập, công tác trong hòa bình, đó chính là hạnh phúc. Có được niềm hạnh phúc ấy, chúng tôi không thể nào quên những cống hiến, hy sinh lớn lao của thế hệ đi trước cho nền hòa bình, độc lập hôm nay. Quốc khánh 2/9 không chỉ có ý nghĩa lịch sử to lớn mà còn là lời nhắc nhở thế hệ trẻ phải luôn học tập, rèn luyện, công tác sao cho xứng với lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”. Vì vậy, mỗi bạn trẻ cần xác định rõ trách nhiệm của mình, không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, thích ứng nhanh với sự phát triển của xã hội; tích cực học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, tìm hiểu, nắm vững chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhiệt tình tham gia các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước, xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.



PHẦN MỀM “SỔ TAY ĐẢNG VIÊN ĐIỆN TỬ”

Bước đột phá trong công tác xây dựng Đảng

■ ĐÀO QUYÊN

Trong dòng chảy thông tin hiện nay, việc cung cấp đầy đủ, kịp thời cho cán bộ, đảng viên những thông tin chính thống có ý nghĩa rất quan trọng. Nhận thức rõ điều đó, cấp ủy các cấp trên địa bàn tỉnh đã duy trì hiệu quả nhiều kênh cung cấp thông tin chính thống cho cán bộ, đảng viên. Đặc biệt, việc đưa vào sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” là bước đột phá, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

KHÔNG ĐỂ ĐẢNG VIÊN THIẾU THÔNG TIN CHÍNH THỐNG

Nhiều năm làm Bí thư Chi bộ thôn An Bài, xã Đông Động (Đông Hưng), ông Đào Xuân Đoan luôn duy trì thói quen đọc báo Đảng cùng các bản tin nội bộ của tỉnh, của huyện. Ông chia sẻ: Với tôi, đây là những tài liệu quan trọng, qua đó tôi kịp thời nắm bắt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của tỉnh, của huyện về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cùng các nhiệm vụ khác, từ đó triển khai, chỉ đạo thực hiện tại cơ sở. Tôi thường chọn lọc những vấn đề dư luận quan tâm, những nội dung phù hợp với chi bộ và nhu cầu của đảng viên để đọc, sau đó thông báo tại các kỳ sinh hoạt chi bộ, qua đó kịp thời cung cấp, định hướng thông tin cho đảng viên. Thông tin trên báo Đảng hay các bản tin nội bộ đều là thông tin chính thống nên tôi rất yên tâm khi phổ biến tới đảng viên.

Theo đồng chí Đặng Thanh Chu, Phó Bí thư Đảng ủy xã Đông Động: Việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho đảng viên có ý nghĩa rất quan trọng bởi chỉ khi đảng viên nắm chắc, hiểu đúng các chủ trương, quan điểm chỉ đạo thì việc triển khai thực hiện mới đạt hiệu quả. Đây cũng là lực lượng trực tiếp tuyên truyền, cung cấp thông tin tới các tầng lớp nhân dân. Trong bối cảnh bùng nổ thông tin,



Đảng viên Chi bộ tổ 2, Đảng bộ thị trấn Đông Hưng (Đông Hưng) tích cực sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” trong sinh hoạt chi bộ.

sự phát triển của mạng xã hội, điện thoại thông minh, rất nhiều thông tin không chính thống, không chính xác được đưa lên hàng ngày, hàng giờ thì những thông tin báo Đảng và các bản tin nội bộ cung cấp đã góp phần định hướng, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đảng viên; nêu cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Qua đó tạo

sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động trong Đảng và trong xã hội.

Để cung cấp thông tin kịp thời, chính xác đến đội ngũ đảng viên, thời gian qua, các cấp ủy đảng còn chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên cơ sở. Đồng chí Lê Thị Huyền, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Quỳnh Phụ cho biết: Để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác thông tin tuyên truyền, trong những năm qua, Ban Tuyên

giáo Huyện ủy đã tích cực tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tạo điều kiện để đội ngũ báo cáo viên được tiếp cận nhiều nguồn thông tin chính thống. Ngoài các báo, tạp chí được cấp, hàng tháng, đội ngũ báo cáo viên được tham dự hội nghị báo cáo viên của huyện để nắm bắt những thông tin tổng hợp, chuyên đề. Bên cạnh đó, định kỳ 6 tháng, 1 năm, các đồng chí báo cáo viên được tham dự hội nghị báo cáo viên toàn tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức. Tại hội nghị, các báo cáo viên không chỉ được cung cấp thông tin mà còn được bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng. Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Huyện ủy thường xuyên định hướng, hướng dẫn báo cáo viên khai thác thông tin, tư liệu trên các trang thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước để phục vụ công tác tuyên truyền, từ đó cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin cần thiết đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Toàn tỉnh hiện có gần 500 báo cáo viên các cấp và hàng nghìn tuyên truyền viên cơ sở. Thông qua hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên giúp cán bộ, đảng viên ở cơ sở kịp thời nắm bắt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như chỉ đạo của tỉnh, của huyện, tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện. Ngoài ra, cấp ủy các cấp còn thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trong đó đặc biệt chú trọng đa dạng hóa hình thức học tập, quán triệt, phát huy ưu thế của hình thức học tập trực tuyến. Hình thức này đã và đang được sử dụng chủ yếu, mang lại hiệu quả tích cực, không chỉ cùng lúc triển khai được tới số lượng lớn người nghe mà còn tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên ở cơ sở được trực tiếp nghe các đồng chí lãnh đạo Trung ương, lãnh đạo tỉnh quán triệt, hiệu quả nhờ đó được nâng lên rõ rệt.

Theo Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đảng viên có quyền được thông tin định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và cấp ủy cấp trên, các cấp ủy đảng thông tin cho đảng viên về tình hình, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thời sự trong nước, thế giới... phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm của tổ chức đảng và đảng viên, góp phần nâng cao nhận thức, tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc duy trì hiệu quả các kênh thông tin truyền thống thời gian qua đã góp phần đưa thông tin chính thống tới đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn cho thấy việc cung cấp thông tin chính thống cho đảng viên thời gian qua còn thiếu tính thời sự, nội dung chưa thực sự phong phú... Sau khi phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” được đưa vào sử dụng trong toàn Đảng bộ tỉnh đã góp phần khắc phục cơ bản các tồn tại trong việc cung cấp thông tin chính thống cho đảng viên, dần trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu đối với đảng viên.



Đảng viên Đảng bộ phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình) nghe báo cáo viên truyền đạt nghị quyết hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII).



BƯỚC ĐỘT PHÁ CUNG CẤP THÔNG TIN CHÍNH THỐNG CHO ĐẢNG VIÊN

Các chức năng cung cấp tin tức, văn kiện, tư liệu, các văn bản mới của Trung ương, của tỉnh, nghiên cứu, học tập nghị quyết trong phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” đã tạo bước đột phá trong việc mở rộng hình thức, nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin chính thống cho đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh, qua đó giúp đảng viên tiếp cận, nắm bắt các thông tin kịp thời, chính xác.

Nếu như trước đây, phải đến kỳ sinh hoạt chi bộ ông Nguyễn Ngọc Riệp, Chi bộ thôn Trần Phú, xã Đông Thọ (thành phố Thái Bình) cùng các đảng viên trong Chi bộ mới được tiếp cận thông tin từ bản tin nội bộ của tỉnh, của thành phố qua phần phổ biến đầu giờ của đồng chí Bí thư Chi bộ thì hiện nay, sau khi cài đặt và sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” ông được tiếp cận nguồn thông tin đa dạng, phong phú, chính xác, bảo đảm tính thời sự do được cập nhật thường xuyên. Ông Riệp chia sẻ: Tôi rất thích đọc tin tức trên phần mềm. Hầu hết các tin, bài có dung lượng vừa phải, dễ hiểu, phù hợp với đại đa số cán bộ, đảng viên. Nội dung thông tin được định hướng, chọn lọc phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ ở địa phương; thông tin chính thống, bảo đảm tính thời sự, góp phần định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Bên cạnh những thông tin thời sự quốc tế, trong nước, trong tỉnh từ nguồn thông tin chính thống, trên phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” còn cung cấp các thông tin hữu ích về sức khỏe, nghệ thuật, nông thôn ngày nay, điểm đến cuối tuần... với hình ảnh sinh động, nội dung phong phú, tạo sự “mềm hóa” trong cung cấp thông tin cho đảng viên. Đối với nhiều đảng viên, việc truy cập vào phần mềm để đọc tin tức đã trở thành thói quen hàng ngày, là món ăn tinh thần không thể thiếu. Ông Đào Tiến Lượng, 71 tuổi, Chi bộ thôn An Bài, xã Đông Động (Đông Hưng) cho biết: Mỗi ngày tôi đều dành một khoảng thời gian nhất định truy cập vào phần mềm để đọc những tin tức mới được cập nhật. Ngoài nội dung thông tin cô đọng, hấp dẫn, phong phú thì phần mềm còn có tính năng hỗ trợ tự động đọc tin tức giúp những người cao tuổi, thị giác kém vẫn có thể nắm bắt đầy đủ thông tin. Tôi nghĩ, là đảng viên thì phải nắm bắt đầy đủ, kịp thời thông tin chính thống thì mới tuyên truyền, vận động, định hướng tư tưởng cho người dân; tuy nhiên, do thời lượng buổi sinh hoạt chi bộ hàng tháng có hạn, đồng chí bí thư chi bộ chỉ lựa chọn những nội dung quan trọng, đáng chú ý để truyền đạt. Do đó, để nắm bắt thêm thông tin tôi tìm đọc thêm trên internet nhưng khó kiểm chứng được đâu là thật, đâu là giả nên phải tỉnh táo trong tiếp nhận. Từ khi cài đặt “Sổ tay đảng viên điện tử”, tôi chỉ cần truy cập vào phần mềm là có thể đọc được rất nhiều tin tức và các thông tin bổ ích khác; tin tức đều được chọn lọc, cung cấp đầy đủ, kịp thời, đặc biệt đều là thông tin chính thống nên tôi rất yên tâm khi tiếp nhận và phổ biến tới người dân trong khu vực mình phụ trách.

Đến nay, ngoài bản tin nội bộ của tỉnh, 8 huyện, thành phố cũng được phân quyền đưa nội dung bản tin nội bộ của địa phương lên phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”. Ngoài ra, trên phần mềm có thêm bản tin công tác mặt trận đã cung cấp thông tin đa chiều, chính thống và thống nhất từ tỉnh tới cơ sở cho đảng viên. Khi tiếp cận các thông tin, văn kiện, tư liệu, văn bản mới, đảng viên có thể dễ

dàng lưu giữ những thông tin mình quan tâm trong phần lưu trữ yêu thích để tiện cho việc nghiên cứu, học tập, tra cứu sau này. Phần mềm cũng cung cấp kho nội dung thông tin phong phú về văn kiện, tư liệu, các văn bản mới của Trung ương và của tỉnh. Theo đồng chí Vũ Thị Như, Phó Bí thư Đảng ủy xã Nam Thắng (Tiền Hải), việc này tạo điều kiện rất thuận lợi cho cán bộ, đảng viên khi cần tra cứu, sử dụng các nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cơ sở, giúp triển khai thực hiện các công việc tại cơ sở được nhanh chóng, chính xác và thuận lợi.

Đặc biệt, phần mềm còn có mục học tập nghị quyết với nội dung được biên tập cô đọng, có phần tham gia trả lời câu hỏi trắc nghiệm, tích điểm cho đảng viên, làm căn cứ phân loại, đánh giá chất lượng đảng viên. Là người đạt số điểm tích lũy khá cao đến thời điểm hiện tại (trên 36.000 điểm), đồng chí Nguyễn Quốc Hoàn, Bí thư Chi bộ Trường THCS Liên Giang (Đông Hưng) cho biết: Đây cũng là một hình thức đổi mới trong nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, cung cấp nội dung các nghị quyết đến với đảng viên, đặc biệt là trong việc nâng cao ý thức trách nhiệm của đảng viên đối với việc nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết. Tôi luôn cho rằng việc nghiên cứu, học tập, quán triệt và nắm chắc nội dung các nghị quyết cũng như các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, của tỉnh là trách nhiệm của mỗi đảng viên. Chỉ khi đảng viên nắm chắc, hiểu đúng các nội dung của nghị quyết thì mới tạo cơ sở để nghị quyết đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả. Một khi đã xác định rõ được trách nhiệm thì việc nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết không còn nặng nề, thay vào đó là niềm vui khi được biết thêm nhiều thông tin hữu ích.

Theo đồng chí Đoàn Hữu Sơn, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Thái Thụy: Sau

khi triển khai cài đặt, sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”, qua năm bất thực tế, đa số đảng viên đều rất tâm đắc và đánh giá cao hiệu quả cung cấp thông tin mà phần mềm mang lại. Phần mềm vừa giúp tiết kiệm chi phí, vừa mở rộng thông tin và bảo đảm tính thời sự. Việc cung cấp thông tin một cách nhanh chóng, chính xác, kịp thời cho cán bộ, đảng viên rất quan trọng, đặc biệt là với những vấn đề “nóng”, phức tạp khi được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác cán bộ, đảng viên sẽ là người tuyên truyền, phổ biến đến quần chúng nhân dân, định hướng tư tưởng, định hướng dư luận. Mặt khác, từ những thông tin được cung cấp, cán bộ, đảng viên có cơ sở, có kiến thức để đấu tranh với những

thông tin trái chiều, những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân cảnh giác, phòng ngừa, đấu tranh phản bác, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Những tiện ích mà phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” mang lại, đặc biệt là trong việc cung cấp thông tin chính thống cho đảng viên góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng, ý chí và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, tạo tiền đề triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Đây cũng là vũ khí sắc bén đấu tranh với âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng.



Đảng viên Chi bộ nhà máy Tân Độ 1 tích cực sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”.



Mỗi ngày, ông Đào Tiến Lượng (người bên trái), 71 tuổi, Chi bộ thôn An Bài, xã Đông Động (Đông Hưng) đều dành thời gian vào phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” để đọc những tin tức mới được cập nhật.

Lan tỏa việc học và làm theo gương Bác

■ ANH ĐÀO

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, thời gian qua, trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện nhiều điển hình với những việc làm cụ thể, thiết thực, khơi dậy mạnh mẽ nguồn nội lực sẵn có, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị.



Đường giao thông xã Bình Thanh (Kiến Xương) được đầu tư đèn chiếu sáng giúp người dân đi lại ban đêm được thuận lợi, đồng thời góp phần bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

Tận tâm với phong trào chung

Mặc dù đã về hưu khá lâu, con cháu thành đạt, kinh tế gia đình khá giả song hàng ngày ông Hà Duy Phấn, Bí thư Chi bộ thôn Trần Phú, xã Đông Thọ (thành phố Thái Bình) vẫn tất bật với việc làng, việc xóm. Mọi công việc lớn bé của thôn với trên 850 nhân khẩu chưa bao giờ thiếu bóng ông. Do hầu hết đảng viên trong Chi bộ đều là cán bộ về hưu, tuổi đời đã cao, để lãnh đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của thôn rất cần tới lực lượng đảng viên trẻ, nhiệt tình, xông xáo, vì vậy sau khi làm Bí thư Chi bộ, ông Phấn đặc biệt quan tâm đến công tác phát triển đảng viên từ việc tìm nguồn, bồi dưỡng, kết nạp. Nhờ vậy, mỗi năm Chi bộ đều phát triển được 1 - 2 đảng viên mới, riêng năm 2022 Chi bộ kết nạp được 2 đảng viên.

Trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ, ông Phấn cùng Chi bộ khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình, bảo đảm an ninh trật tự và vận động nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vì vậy, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thôn nhiều năm qua đều ổn định, bà con đoàn kết, đời sống vật chất và tinh thần ngày một nâng cao. Hiện nay, thu nhập trung bình của người dân trong thôn đạt 65 triệu đồng/người/năm. Chi bộ hàng

năm đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; thôn luôn đi đầu trong các phong trào, hoạt động của địa phương.

Chi bộ thôn Trần Phú cũng là chi bộ được tỉnh chọn triển khai thực hiện thí điểm phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”. Theo ông Phấn: Do tuổi đã cao nên việc tiếp cận phần mềm lúc đầu với tôi gặp không ít khó khăn; song nơi gương Bác về ý chí tự lực, tự cường, tôi đã dành nhiều thời gian tìm tòi, nghiên cứu, quyết tâm sử dụng thành thạo phần mềm và tích cực hướng dẫn cho các đảng viên khác. Đảng viên nào đã hướng dẫn mà chưa sử dụng được, ông Phấn đều tận tình hướng dẫn lại và không quản ngại đến tận nhà hướng dẫn tới khi nào đảng viên sử dụng được. Hiện nay, 100% đảng viên trong Chi bộ có điện thoại thông minh đều cài đặt và sử dụng hiệu quả phần mềm. Chia sẻ về kinh nghiệm thành công, ông Phấn cho biết: Bản thân người lãnh đạo phải gương mẫu đi đầu trong mọi công việc, nói đi đôi với làm, có như vậy mới quy tụ được đảng viên và quần chúng nhân dân; phải đặt lợi ích của tập thể, của nhân dân lên hàng đầu. Tất cả những điều đó tôi đều học được từ Bác. Mỗi lần nghĩ về Bác tôi lại có thêm động lực để cố gắng.

Khơi nguồn sức mạnh trong nhân dân

Dẫn chúng tôi đến thăm gia đình ông Nguyễn Văn Vơn, thôn Hạ, xã An Thái (Quỳnh Phụ) - một trong những hộ tiêu biểu của thôn trong hiến đất mở rộng đường, ông Nguyễn Văn Khuyến, Bí thư Chi bộ thôn chia sẻ: Mặc dù diện tích ruộng cấy để bảo đảm lương thực cho gia đình không có nhiều song khi có chủ trương mở rộng đường ông Vơn vẫn sẵn sàng hiến hơn 400m² đất nông nghiệp của gia đình. Việc làm hy sinh lợi ích cá nhân để đóng góp cho lợi ích tập thể như ông Vơn là rất trân quý, cũng xuất phát từ việc làm ý nghĩa của ông Vơn đã góp phần lan tỏa phong trào hiến đất mở rộng đường hiện nay của địa phương. Ông Vơn cho biết: Tôi nghĩ rằng bản thân mình là cán bộ về hưu thì nên gương mẫu đi đầu, việc gì có ích cho tập thể, cộng đồng, nằm trong khả năng của mình thì mình làm. Đôi khi hy sinh một chút lợi ích cá nhân nhưng đổi lại là lợi ích cho cả tập thể, là cống hiến cho quê hương thì đó là điều mà mọi người đều nên làm. Nhìn thấy con đường sau khi được mở rộng, giao thương đi lại thuận lợi, kinh tế địa phương ngày càng phát triển tôi rất phấn khởi. Theo ông Khuyến: Cùng với gia đình ông Vơn, thời gian qua toàn thôn có

137 hộ hiến trên 11.400m² đất để cải tạo, nâng cấp, mở rộng 4 tuyến đường đi qua địa bàn thôn với tổng chiều dài trên 5km. Đạt được kết quả đó là do Chi bộ thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tích cực học tập và làm theo gương Bác, đặc biệt là phát huy ý chí tự lực, tự cường để khơi nguồn sức mạnh trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Vì vậy, ngoài tích cực trong hiến đất mở rộng đường, thời gian qua, nhân dân trong thôn còn tích cực thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, xây dựng đời sống văn hóa. Hiện nay, thu nhập bình quân của người dân trong thôn đạt khoảng 50 triệu đồng/người/năm; hàng năm có 98% gia đình trong thôn đạt gia đình văn hóa; đời sống của bà con không ngừng được nâng cao.

Nhân lên khát vọng

xây dựng quê hương giàu đẹp

Thời gian qua, xã Bình Thanh (Kiến Xương) luôn chú trọng đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi đây là yếu tố quan trọng, then chốt để xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo địa phương thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Theo đồng chí Đỗ Văn Trường, Bí thư Đảng ủy xã: Bám sát chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng, Đảng ủy đã tập trung làm tốt công tác tuyên truyền nhằm khơi dậy sức mạnh, nguồn lực, ý chí của mỗi cá nhân, tập thể, cộng đồng dân cư nêu cao ý chí quyết tâm phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an ninh - quốc phòng... Trong quá trình thực hiện luôn đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đồng thời chú trọng việc học và làm theo Bác bằng việc làm cụ thể, thiết thực. Bà Bùi Thị Hương, Bí thư Chi bộ thôn Khả Phú cho biết: Noi gương Bác về ý chí tự lực, tự cường, thời gian qua, cán bộ và nhân dân trong thôn đã tập trung xã hội hóa và đóng góp xây dựng hệ thống điện chiếu sáng ở 100% các tuyến đường thôn; xây dựng công trình tâm linh, khu vui chơi phục vụ nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân với tổng kinh phí khoảng 1,5 tỷ đồng. Ngoài ra, học Bác phát huy ý chí tự lực, tự cường, nhiều người dân trong thôn đã vươn lên phát triển kinh tế. Hiện nay, thu nhập trung bình của người dân trong thôn đạt trên 52 triệu đồng/năm. Cũng nhờ tự lực, tự cường, phát huy tốt nội lực, xã Bình Thanh đã xây dựng được cơ sở hạ tầng tương đối toàn diện. Hệ thống đường giao thông được đầu tư xây dựng đồng bộ đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Toàn xã có trên 16km đường trồng cây bóng mát, cây ăn quả, cây cảnh, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp. 100% các tuyến đường được lắp đèn chiếu sáng. Kinh tế ngày càng phát triển, tỷ lệ hộ nghèo còn 0,68%. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Xã xây dựng thành công nông thôn mới nâng cao cuối năm 2021.

Ngoài những cá nhân, tập thể nêu trên còn rất nhiều cá nhân, tập thể điển hình với những việc làm thiết thực, hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cá nhân, mỗi tập thể điển hình trong học tập và làm theo Bác đều là những tấm gương để mọi người cùng soi, cùng học, từ đó sống tốt hơn và làm tốt hơn công việc của mình, cùng góp sức xây dựng quê hương, đất nước ngày càng văn minh, giàu đẹp.

Niềm vui TRONG MÙA THU ĐỘC LẬP

■ THU THỦY



Cụ Trương Văn Ngự, tổ dân phố Đông Trung, thị trấn Kiến Xương.



Cụ Vũ Xuân Hòa được kết nạp Đảng năm 1948.



Những tuyến đường khang trang, sạch đẹp ở thị trấn Kiến Xương.

Về thị trấn Kiến Xương (Kiến Xương), qua nghe lời kể của các cụ cao tuổi, mùa thu huyền thoại năm 1945 đã trở thành kỷ ức không thể nào quên. Những giây phút lịch sử và thời khắc thiêng liêng của ngày Tết Độc lập 77 năm về trước thêm một lần được tái hiện trong tâm trí của họ. Từ đó đến nay điều họ phấn khởi nhất là quê hương ngày càng phát triển, cuộc sống của người dân ngày càng ấm no...

Cụ Trương Văn Ngự, tổ dân phố Đông Trung mặc dù đã 95 tuổi nhưng vẫn không thể nào quên ngày khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cụ nhớ lại: Nạn đói năm Ất Dậu 1945, cuộc sống người dân trong cảnh lâm than, cơ hàn, anh ruột tôi mất sớm, chỉ còn tôi và mẹ trụ lại được. Nghĩ cảnh đau thương, cực khổ tôi đã sớm đi tìm con đường giải thoát, hướng đi chân lý đó là con đường cách mạng vô sản mà Đảng và Bác Hồ đã chọn. Từ ý nghĩ đó, tôi ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống và tham gia các phong trào thanh niên. Do đó, năm 1949 tôi vinh dự được kết nạp Đảng, tuy bài trí đơn sơ, không cầu kỳ song lễ kết nạp Đảng diễn ra vô cùng trang nghiêm. Nhưng cảnh tượng mà tôi nhớ nhất vẫn là ngày Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập năm 1945. Mặc dù không được nghe trực tiếp Bác đọc nhưng tất cả người dân đều đổ ra đường reo vui, mừng rỡ

hô vang khẩu hiệu “Hồ Chí Minh muôn năm”, “Việt Nam độc lập muôn năm”... Hòa vào dòng người, tôi đi tuần hành khắp các ngã đường nhưng do làm trong ban thông tin tuyên truyền của xóm, có nhiệm vụ tuyên truyền về tình hình kháng chiến cho bà con nghe nên tôi cùng mọi người đã chế ra những chiếc loa được làm từ những mảnh tôn mỏng gò lại rồi leo lên cây cao nói vọng xuống. Mỗi năm, đến ngày này, trái tim tôi lại bùng lên những cảm xúc thiêng liêng và xúc động cùng cả nước tưởng nhớ Bác.

Cùng tổ dân phố với cụ Ngự, cụ Vũ Xuân Hòa cũng có niềm vui không kém. Cụ cho biết: Năm 1945, khi Bác đọc Tuyên ngôn Độc lập tôi mới 16 tuổi nhưng cũng đủ để cảm nhận tất cả. Từ khi tổng khởi nghĩa giành chính quyền đến ngày 2/9 ngày nào cũng là ngày hội, mọi người đi tập trung từ huyện về tới xã, xã tập hợp các đoàn thể lại rồi đi đến nhà địa chủ, lý trưởng, thành lập chính quyền, các đoàn thể... Sau ngày 2/9/1945, người dân được đổi đời, mở ra một kỷ nguyên mới, lần đầu tiên người dân Việt Nam có quyền ngẩng cao đầu, tự hào mình đã trở thành công dân của một nước tự do và độc lập. Phấn khởi và tự hào, tất cả mọi người đều bắt tay vào sự nghiệp đấu tranh đầy gian khổ hy sinh, vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Trải qua mọi thời kỳ tôi luôn học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, không ngừng cố gắng trên mọi cương vị công tác, đến giờ lúc nào cũng có tấm hình của Bác đặt ở vị trí trang trọng nhất trong ngôi nhà của mình.

Trong căn phòng nhỏ, cụ Nguyễn Văn Tấn, tổ dân phố Quang Trung cũng không giấu nổi niềm hạnh phúc trong dịp Quốc khánh năm nay. Cụ bảo: Mặc dù ngày Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập tôi vẫn còn nhớ nhưng được nghe kể lại thì vẫn thấy nguyên giá trị của thời khắc lịch sử. Trước không khí tung bừng của cả nước, mọi người may cờ, hát bài Tiến quân ca, bà con dậy tiếng reo hò đón mừng độc lập. Giờ đây, đến dịp này niềm vui nhân đôi bởi không chỉ còn là ngày lễ trọng đại mà còn là dịp để mỗi người soi lại những việc đã làm sao cho xứng với điều mong muốn của Bác. Cụ Tấn mừng nhất là Đảng bộ thị trấn luôn đoàn kết để lãnh đạo kinh tế - xã hội phát triển, an ninh trật tự duy trì ổn định, xứng đáng là trung tâm của cả huyện. Bên cạnh đó, Đảng bộ luôn coi trọng và duy trì nghiêm chế độ sinh hoạt đảng cũng như việc quán triệt, học tập nghị quyết. Do đó, các đảng viên đều thấm nhuần mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nên có sự chuyển biến ngày càng tốt hơn, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Đồng chí Trần Văn Lục, Bí thư Đảng ủy thị trấn Kiến Xương cho biết: Những người như cụ Ngự, cụ Hòa, cụ Tấn đều là những đảng viên cao tuổi đời, nhiều tuổi đảng ở thị trấn đại diện cho thế hệ cha anh sức sôi khí thế đấu tranh giành độc lập dân tộc của mùa thu cách mạng năm xưa. Mùa thu năm nay, thị trấn tiếp tục đón niềm vui mới, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đến nay, kinh tế thị trấn phát triển mạnh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên. Cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, giao thông đi lại thuận tiện; thu nhập bình quân đầu người đạt 58,6 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn 2,76%. Thị trấn phấn đấu hết năm 2022 tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 10,25%, tiếp tục đưa thị trấn phát triển lên tầm cao mới.

KHOI DẬY SỨC MẠNH VÀ NGUỒN LỰC từ phát huy dân chủ

■ NHƯ Ý

Việc thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở thời gian qua được cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, trong đó đặc biệt chú trọng phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Đây không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực để khơi dậy sức mạnh và nguồn lực nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.



Mặc dù công trình chưa khởi công song gia đình ông Lưu Ngọc Lương (người áo trắng), thôn Tống Xuyên, xã Thái Hưng (Hưng Hà) đã tự nguyện phá dỡ tường bao, cây cối bàn giao mặt bằng để việc thi công tuyến đường được thuận lợi.

Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối đường ĐH.66B với đường T45 và đường ĐT.468 đoạn từ UBND xã Thái Hưng (Hưng Hà) qua thôn Tống Xuyên khi triển khai xây dựng sẽ thu hồi trên 1.300m² đất trong khu dân cư của 37 hộ dân và trên 5.800m² đất trồng lúa của 66 hộ dân. Mặc dù đến nay dự án chưa khởi công song tất cả các hộ dân đều đã tự nguyện phá dỡ tường bao, cổng dậu, nhà ở, cây xanh để bàn giao mặt bằng. Ông Lưu Ngọc Lương, thôn Tống Xuyên cho biết: Khi có chủ trương xây dựng tuyến đường, cấp ủy, chính quyền xã và thôn đã tích cực tuyên truyền tới người dân. Các phương án đền bù, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, các thủ tục hành chính đều được chính quyền xã công khai rõ ràng, phổ biến, giải thích cụ thể, chi tiết để người dân nắm được, điều này đã tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân. Vì vậy, gia đình tôi đã tự nguyện phá dỡ tường bao, cổng dậu của gia đình và bàn giao 72m² đất ao vườn để thi công tuyến đường.

Theo đồng chí Tống Xuân Đảng, Bí thư Đảng ủy xã Thái Hưng: Cấp ủy, chính quyền xã luôn coi trọng việc phát huy dân chủ, xem đây là yếu tố quan trọng quyết định thành công. Các nội dung liên quan trực tiếp đến người dân đều được chúng tôi công khai theo đúng quy định. Khi người dân đã được biết, được bàn, được tham gia ý kiến thì lúc triển khai thực hiện hầu hết mọi người đều đồng thuận. Chính sự đồng thuận của người dân đã góp phần quan trọng giúp địa phương triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, trong đó có nhiều nhiệm vụ khó như: giải phóng mặt bằng các dự án khu dân cư kiểu mẫu thôn Dương Khê; đường T45 đoạn từ quốc lộ 39 xã Liên Hiệp đi đến Trần, xã Tiến Đức đoạn qua thôn Tống Xuyên; đường T45 đoạn từ T45 đến ĐT.468 đoạn qua thôn Dương Khê... Những tuyến đường này sau khi hoàn thành sẽ giúp việc giao thương, đi lại thuận tiện hơn, góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển.

Cùng với xã Thái Hưng, thời gian qua, việc thực hiện QCDC ở cơ sở được cấp

ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh quan tâm chú trọng. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã thực hiện nghiêm túc việc công khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, nhất là các chủ trương, chính sách liên quan trực tiếp đến người dân như các dự án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư; việc quản lý, điều hành, thu chi tài chính, ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, các khoản huy động nhân dân đóng góp, các khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án, chính sách an sinh xã hội, chương trình vay vốn phát triển sản xuất, giảm nghèo... Các nội dung được công khai bằng nhiều hình thức như thông qua hệ thống truyền thanh, qua các kỳ họp HĐND, UBND, niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, qua tiếp xúc cử tri, các tổ chức đoàn thể để thông báo trực tiếp cho nhân dân. Ngoài ra, chính quyền các địa phương đã tổ chức cho người dân bàn và quyết định đối với những việc liên quan trực tiếp đến quyền lợi của người dân. Các xã, phường, thị trấn cũng đã tạo điều kiện để nhân dân trực tiếp giám sát hoặc giám sát thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng. Toàn tỉnh hiện có 260 ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng với trên 2.000 thành viên thường xuyên nắm tình hình, thu thập thông tin, tổng hợp ý kiến, phát hiện và kiến nghị giải quyết những vấn đề có dấu hiệu vi phạm trong công tác quản lý, điều hành của chính quyền và hoạt động thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc; 100% xã, phường, thị trấn đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; lắng nghe, tiếp thu, giải trình các vấn đề mà nhân dân quan tâm, xem xét giải quyết ngay những vấn đề thuộc thẩm quyền; từ đó, nhiều vấn đề được giải quyết ngay từ cơ sở, góp phần

Đồng chí Nguyễn Văn Dương, Chủ tịch UBND xã An Quý (Quỳnh Phụ)



Ngoài thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các nội dung theo quy định để “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát”, thời gian qua, địa phương còn chú trọng thực hiện tốt việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền. Vì vậy, khi địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nhân dân đều đồng tình, ủng hộ cao, đặc biệt vừa qua 184 hộ dân có đất và tài sản trên đất ở, trên 40 hộ dân có đất nông nghiệp liên quan đều đồng thuận, nhất trí hiến đất và tài sản trên đất để mở rộng tuyến đường liên xã từ ĐH.73 đến ĐT.455 đoạn qua địa bàn xã.

Đồng chí Trần Văn Bổng, Bí thư Chi bộ thôn Tống Xuyên, xã Thái Hưng (Hưng Hà)



Cấp ủy, chính quyền thôn luôn phát huy dân chủ để tạo lòng tin ở nhân dân. Khi nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Chi bộ thì các nghị quyết của Chi bộ đề ra mới dễ dàng đi vào cuộc sống và được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nhờ vậy, thôn luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ, đặc biệt trong giải phóng mặt bằng phục vụ dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng một số tuyến đường người dân trong thôn đã tự nguyện tháo dỡ nhà, tường bao, cổng dậu, chặt hạ hàng trăm cây ăn quả lâu năm và không cần nhận tiền đền bù cây cối, hoa màu. Ngoài ra, nhân dân còn tự nguyện đóng góp xây dựng nhiều công trình phúc lợi để phục vụ đời sống sinh hoạt và sản xuất của bà con trong thôn, gần đây nhất là xây dựng khuôn viên đình, miếu với tổng kinh phí trên 1 tỷ đồng.

củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền.

Nhờ phát huy tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đã khơi dậy sức mạnh và nguồn lực trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đặc biệt trong xây dựng nông thôn mới. Người dân đã phát huy vai trò chủ thể, tự nguyện hiến đất, hiến công, hiến của; tính đến hết năm 2021, nhân dân trong tỉnh đã đóng góp 3.904,6 tỷ đồng, chiếm 15,6% tổng nguồn vốn huy

động đầu tư xây dựng nông thôn mới. Đến nay, Thái Bình có 24 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6 xã hoàn thành 11/11 tiêu chí. Cũng nhờ sự đồng thuận của người dân thời gian qua đã góp phần giúp tỉnh kiểm soát tốt dịch Covid-19, từng bước phục hồi và phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội... Đời sống của người dân vì vậy không ngừng được cải thiện, nâng cao. Đây cũng là thành quả người dân được thụ hưởng nhờ phát huy dân chủ mang lại.

Trong các cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, nông dân Thái Bình luôn phát huy truyền thống yêu nước, tích cực lao động sản xuất, chiến đấu, góp phần cùng cả nước giành độc lập dân tộc. Trong công cuộc đổi mới hôm nay, những người nông dân quê lúa tiếp tục thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, góp sức xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.



Nông dân Trương Văn Đăng, phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình) thu hơn 600 triệu đồng/năm từ mô hình trồng đào.

Tiếp nối truyền thống vẻ vang

Cùng với cuộc đấu tranh của nông dân cả nước, phong trào đấu tranh của nông dân Thái Bình trước Cách mạng Tháng Tám diễn ra sôi nổi, rộng khắp. Huyện Tiên Hải là một trong những cái nôi của phong trào đó với cuộc biểu tình của nông dân các xã trong huyện vào ngày 14/10/1930 ủng hộ phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh. Trên mảnh đất này vẫn còn đó những minh chứng lịch sử về thời khắc nhân dân các làng Nho Lâm, Đông Cao, Thanh Giám... vùng lên đấu tranh chống lại sự áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến. Cuộc biểu tình tuy thất bại nhưng đã để lại tiếng vang lớn trong cả nước.

Từ sau cuộc biểu tình của nông dân Tiên Hải, nông dân Tiên Hưng - Duyên Hà, phong trào đấu tranh của nông dân Thái Bình ngày càng phát triển, tạo tiền đề quan trọng để Thái Bình cùng với cả nước nổi dậy thực hiện cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8/1945. Trong các cuộc kháng chiến, nông dân Thái Bình là lực lượng hùng hậu không chỉ sản xuất giỏi mà còn chiến đấu giỏi, là hậu phương vững chắc góp phần cùng cả nước đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Các phong trào: “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”, “Tay cày tay súng”, làm thủy lợi... luôn có sự hưởng ứng, tham gia tích cực, chủ lực của nông dân và đã trở thành cao trào quyết tâm đánh thắng giặc trên mọi lĩnh vực, mà đỉnh cao nhất là thành tích đạt 5 tấn thóc/ha năm 1966, được Bác Hồ ngợi khen. Những năm sau đó, chính sự đóng góp tích cực của nông dân Thái Bình đã góp phần củng cố hậu phương vững chắc,

Tiếp nối truyền thống vẻ vang của nông dân Thái Bình

■ TIẾN ĐẠT

làm ra nhiều của cải chi viện cho chiến trường, góp phần đánh thắng quân xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Chung sức xây dựng quê hương

Phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương, những năm qua, các cấp hội nông dân trong tỉnh đã tập trung xây dựng, củng cố tổ chức hội vững mạnh; huy động trí tuệ, sức lực của nông dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, làm giàu cho quê hương; đặc biệt là tổ chức hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Từ đầu năm đến nay, hội nông dân từ tỉnh tới cơ sở đã phối hợp tổ chức hơn 600 cuộc kiểm tra, giám sát về công tác hội và việc thực hiện phong trào; tổ chức 616 lớp tập huấn cho hơn 42.000 lượt cán bộ, hội viên về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, cấy lúa thân thiện với môi trường. Hội Nông dân tỉnh đã cung ứng hơn 1.200 tấn phân bón, hơn 500 tấn thóc giống để hỗ trợ hội viên phát triển sản xuất. Toàn hội đã tín chấp với các ngân hàng hơn

3.200 tỷ đồng cho hơn 62.800 hộ vay để đầu tư sản xuất, kinh doanh. Nguồn quỹ hỗ trợ nông dân các cấp đạt hơn 31 tỷ đồng cho 83 dự án với 1.530 hộ vay.

Cùng với việc tổ chức, xây dựng các mô hình liên kết tiêu thụ nông sản cho nông dân, Hội Nông dân tỉnh đã phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức ký kết thỏa thuận hợp tác đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử, tạo kênh tiêu thụ sản phẩm mới cho nông dân; qua đó góp phần đào tạo nông dân thích ứng nhanh hơn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ vào sản xuất để làm giàu, nâng cao thu nhập. Vốn bản tính cần cù lại được tổ chức hội hỗ trợ về vốn, kiến thức, nông dân Thái Bình đã tận dụng tiềm năng, lợi thế về đất đai, năng động, sáng tạo, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế mang lại hiệu quả cao. Năm 2021, toàn tỉnh có trên 84% hội viên nông dân đăng ký thực hiện phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, qua bình xét có trên 75% đạt danh hiệu; 6 tháng đầu năm 2022 có 85% hội viên nông dân đăng ký thực hiện phong trào thi đua. Không chỉ tăng thu nhập,

tạo việc làm cho nhiều lao động mà nhiều hội viên nông dân còn tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, tham gia các phong trào, hoạt động tại địa phương. 100% hội viên nông dân đăng ký xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Chi hội không có người sinh con thứ ba”.

Trong xây dựng nông thôn mới, hội viên nông dân đã ủng hộ hơn 67,8 tỷ đồng, tham gia làm mới và sửa chữa hơn 380km đường giao thông nông thôn. Tổ chức hội cũng đã xây dựng được 113 mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới, hơn 242.000 hội viên ký cam kết bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất và kinh doanh nông sản bảo đảm chất lượng. Ngoài ra, các mô hình như sản xuất, kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hội viên nông dân tham gia phân loại rác thải tại nguồn, nói không với sản phẩm nhựa đã góp phần tích cực cùng cấp ủy, chính quyền địa phương hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao. Đến nay Thái Bình có 24 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6 xã hoàn thành 11/11 tiêu chí.

Ông Tạ Đình Cung, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Quỳnh Phụ



Hội Nông dân huyện Quỳnh Phụ đã tổ chức nhiều chương trình phối hợp mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên. Đã có hàng nghìn lượt hội viên tham gia các lớp tập huấn về khuyến nông, khuyến ngư, chuyển giao khoa học kỹ thuật. Tổ chức hội đã phát động tới 100% hội viên, nông dân sản xuất, kinh doanh bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Từ các chương trình phối hợp giúp tổ chức hội xây dựng được các mô hình, điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh; khai thác tiềm năng, lợi thế về nguồn vốn, đất đai, lao động và điều kiện cụ thể của địa phương... tạo bước đột phá trong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của hội viên, nông dân.

Ông Trần Hữu Đích, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hưng Hà



Hội Nông dân huyện Hưng Hà luôn phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, vận động hội viên tham gia phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giúp đỡ hội viên nghèo, hội viên có hoàn cảnh khó khăn. Hàng năm, hội nông dân từ huyện tới cơ sở đã vận động hàng trăm suất quà tặng người nghèo nhân dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm; ủng hộ kinh phí xây dựng nhà đại đoàn kết; đứng ra tín chấp với các ngân hàng giúp hội viên vay vốn đầu tư sản xuất, vươn lên phát triển kinh tế. Nhờ làm tốt công tác tập hợp, đoàn kết hội viên nên các phong trào, hoạt động của tổ chức hội thu hút đông đảo hội viên tham gia, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển.

Ông Nguyễn Như Linh, Xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy



Xuất phát điểm là nông dân gắn bó với ruộng đồng, tôi được các cấp hội giúp đỡ bằng việc cho vay vốn mở cơ sở sửa chữa máy nông nghiệp. Sau hơn 15 năm, cơ sở của tôi đã phát triển thành doanh nghiệp, tạo việc làm cho 40 lao động thường xuyên với thu nhập bình quân từ 6,5 - 10 triệu đồng/người/tháng. Hàng năm, doanh nghiệp của tôi xuất bán hơn 10.000 sản phẩm máy nông nghiệp; 100% người lao động trong doanh nghiệp được đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ. Tôi rất cảm ơn và mong muốn các cấp hội nông dân sẽ luôn đồng hành cùng nông dân, giúp đỡ được thêm nhiều hội viên như tôi vươn lên phát triển kinh tế, đóng góp xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Làng kháng chiến - làng văn hóa

■ TÚ ANH

“Em đưa anh về thăm làng Nguyễn/Một làng quê nên nhạc nên thơ/Một vùng quê đang từng giờ thay đổi/Từ thị trấn Đông Hưng rẽ vào đường 39/Đã nghe vị chèo của bánh cáy quê hương...” - những lời ca trong điệu chèo ngọt ngào đầy mê hoặc vút lên dẫn dụ cho màn giáo đầu của chú Tiểu phường rối làng Nguyễn Xá (Đông Hưng). Về Nguyễn Xá ăn bánh cáy, xem rối nước và tìm hiểu truyền thống lịch sử hào hùng của mảnh đất nơi đây là một gợi ý thú vị trong dịp nghỉ lễ Quốc khánh 2/9.

Làng kháng chiến

Theo tài liệu nghiên cứu về lịch sử, khảo cổ học, dân tộc học và gia phả các dòng họ thì mảnh đất Nguyễn Xá đã có cách đây hàng nghìn năm. Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dân số Nguyễn Xá có khoảng 7.000 người, diện tích canh tác khoảng 1.000 mẫu Bắc Bộ, phần lớn do địa chủ, cường hào chiếm đoạt. Do đất chật, người đông, bị bọn phong kiến, thực dân áp bức, bóc lột nặng nề nên nhân dân Nguyễn Xá sớm có tinh thần đoàn kết, đấu tranh anh dũng.

Trong kháng chiến chống Pháp, quân và dân Nguyễn Xá đã xây dựng thành công làng kháng chiến, kiên trì bám đất bám dân, đánh 184 trận, diệt 312 tên địch, thu giữ nhiều vũ khí. Ngoài ra, Nguyễn Xá còn bổ sung nhiều cán bộ, chiến sĩ cho bộ đội chủ lực, đóng góp lương thực, thực phẩm cho cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc. Với thành tích to lớn, Nguyễn Xá được Bác Hồ tặng cờ thiêu 5 chữ “Nguyễn Xá làng kiêu mẫu”. Tháng 5/1952, đoàn đại biểu Nguyễn Xá lên chiến khu Việt Bắc đón cờ, đây là niềm vinh dự lớn lao tiếp thêm sức mạnh cho quân và dân Nguyễn Xá chiến đấu anh dũng, lập thêm nhiều chiến công xuất sắc.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đầu năm 1966, Đảng bộ Nguyễn Xá có nghị quyết thành lập tổ trực chiến, xây dựng trận địa phòng không, quyết bắn rơi máy bay Mỹ để bảo vệ bầu trời quê hương. Bên cạnh thành tích bắn rơi 2 máy bay Mỹ, Nguyễn Xá còn là lá cờ đầu về năng suất lúa của tỉnh, chi viện lớn sức người, sức của cho tiền tuyến. Vì thế, năm 1973 Nguyễn Xá được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; năm 1992 được công nhận di tích lịch sử quốc gia “Làng kháng chiến”.

Để ghi nhớ thành tích chiến đấu của quân và dân Nguyễn Xá trong hai cuộc kháng chiến anh dũng của dân tộc, UBND tỉnh đã quyết định cho xây dựng tượng đài kháng chiến, nhà truyền thống tại địa phương, góp phần giáo dục truyền thống cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Làng văn hóa

Anh dũng trong chiến đấu, gương mẫu trong thời bình, Nguyễn Xá là một trong những địa phương thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ông Nguyễn Đăng Dân, Chủ tịch UBND xã cho biết: Trong những năm qua, xã luôn chú trọng duy trì và gìn giữ di sản văn hóa vật thể và phi vật thể như: cụm di tích lịch sử quốc gia, cụm di tích tổ nghề bánh cáy, nghệ thuật múa rối nước... Ngoài ra, các đội tế nam quan, tế nữ quan, đội múa kỳ lân sư tử được duy trì và phát huy trong các dịp hội làng và giao lưu với các xã khác. Hiện nay, việc duy trì làng nghề với đặc sản bánh cáy được chú trọng, hướng cho các nhà sản xuất bánh cáy đi vào chất lượng và mẫu mã, mở rộng thị trường tiêu thụ. Năm 2014, cụm di tích đền thờ, làng mộ, từ đường tổ nghề bánh cáy được công nhận di sản văn hóa cấp tỉnh. Cùng với đó, năm 2018 nghệ thuật múa rối nước ở xã Nguyễn Xá và xã Đông Cáp (Đông Hưng) được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Phường rối nước Nguyễn Xá hiện nay có từ 30 nghệ nhân trở lên hoạt động thường xuyên, trong phường có 2 nghệ nhân được phong tặng Nghệ nhân nhân dân và 4 nghệ nhân được phong tặng Nghệ nhân ưu tú. Hàng năm phường biểu diễn từ 15 - 20 buổi trong và ngoài xã để phục vụ nhân dân, đặc biệt đã mở các lớp truyền nghề cho thế hệ trẻ để lưu giữ nghệ thuật truyền thống.

Ông Nguyễn Đình Bấy, Trưởng phường múa rối nước xã Nguyễn Xá chia sẻ: Với những tích trò phản ánh cuộc sống, sinh hoạt của cư dân vùng đồng bằng Bắc Bộ, múa rối nước được khán giả trong nước và quốc tế đón nhận. Tại các kỳ liên hoan rối nước toàn quốc, phường đã đạt nhiều huy chương vàng, bạc. Dù có buổi biểu diễn rối nước hay



không, các nghệ nhân của phường vẫn thường xuyên tụ họp tại nhà thủy đình để ôn lại truyền thống, sửa chữa, bảo quản con rối, dụng cụ phục vụ tập luyện, biểu diễn. Trần trở lớn nhất của các nghệ

nhân lúc này là nỗ lực duy trì và truyền dạy vốn cổ của cha ông, để mỗi người dân Nguyễn Xá đều có thể chung tay gìn giữ, bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật trình diễn độc đáo này.



Nghệ nhân phường rối nước Nguyễn Xá chuẩn bị cho buổi tập luyện, biểu diễn.

MAU CỜ TỜ QUỐC

■ LÊ ANH PHONG
Thành phố Hồ Chí Minh

Mỗi sáng mai trên Ba Đình gió lộng
Đông dạc, uy nghiêm đội ngũ đứng dưới cờ
Chào bình minh bằng “Tiến quân ca”
Hồn non nước: Sao vàng trên cờ đỏ.

Màu máu thấm các anh hùng giữ nước
Sắc vàng tươi kết tụ những vinh quang
Cờ đỏ sao vàng - linh hồn Việt Nam
Ngạo nghễ tung bay hòa khung trời hội nhập.

Niềm tin giữa gông cùm kìm kẹp
Mẹ giấu trong tim ngọn lửa hồng
Niềm tin mọi nẻo đất quê hương
Người chiến sĩ xả thân giữ chốt.

Niềm kiêu hãnh trên đấu trường quốc tế
Màu cờ Việt Nam vươn lên ngôi vị bằng vàng
Sắc cờ hoa trong tay bạn hân hoan
Tung hô Việt Nam, thấm nghĩa tình quốc tế.

Ôi màu cờ linh thiêng và máu thịt
Chặng đường qua máu đã thấm tó cờ
Những chặng đường xây tiếp giấc mơ xa
Màu cờ đỏ vẫn sắt son vậy gọi.

Tổ quốc - là nghĩ suy, hành động của mỗi người
Cho màu cờ Việt Nam rạng rỡ khắp muôn nơi
Kiêu hãnh sắc màu:
Cống hiến!
Việt Nam ơi!

VANG MÃI
LỜI TUYÊN NGÔN CỦA BÁC

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thái Thụy

Mùa thu ấy nắng Ba Đình rực rỡ
Lòng muôn người hạnh phúc trào sôi
Cả dân tộc bồi hồi xao xuyến
Trên đài cao thấy Bác vẫy tay, cười.

Đất nước Việt Nam mừng vui náo nức
Quyết đấu tranh giành độc lập, tự do
Cả dân tộc muôn người như một
Cùng lắng nghe tiếng nói của Bác Hồ.

Trên đài cao giữa Ba Đình hôm ấy
Lời “Tuyên ngôn...” Bác đọc trước muôn người
Bỗng dừng lại, Người ân cần hỏi:
“Tôi nói đồng bào nghe rõ không?”

Lời của Người còn mãi với non sông
Cả dân tộc cùng kết đoàn tranh đấu
Đuổi giặc Pháp chẳng tiếc gì xương máu
Đánh giặc Mỹ tan để đất nước nối liền.

Còn nhớ mãi ngày mồng hai tháng chín
Gần tám chục năm rồi lời Bác vẫn còn đây
Để hôm nay dưới trời thu xanh thắm
Nước Việt Nam rạng rỡ một niềm vui
Lời “Tuyên ngôn” của Người vang mãi tới muôn đời...



NGÀY ĐỘC LẬP
CON NHỚ BÁC KÍNH YÊU

■ TRẦN QUANG HỘI
Hà Nam

Tháng 9 về, con nhớ Bác... Bác ơi!
Mùa thu xưa chói ngời lên trang sử
Ngày độc lập, ngàn cờ hoa rực rỡ
Bán Tuyên ngôn Người đọc ngở hôm nào.

Bác kính yêu...! Sáng tỏa tựa vì sao
Giữa Ba Đình, in vào non sông Việt
Trên kỳ đài trái tim hồng nhiệt huyết
Tiếng Bác nghe, rung động triệu tấm lòng.

“Tôi nói đồng bào nghe rõ không?”
Giọng trầm ấm chứa chan còn vọng mãi
Lời hiệu triệu toàn dân gây dựng lại
Đưa Bắc Nam ta một dải chung nhà.

Bảy bảy năm... mà như mới hôm qua
Lời của Bác chan hòa cùng sông núi
Toàn dân Việt chung tay thành một khối
Vàng lời Người, phá đêm tối, xiềng gông.

Như con sóng san phẳng cả Biển Đông
Để mặt trời hừng đông không che khuất
Bác Hồ ơi! Non sông ta thống nhất
Sánh vai cùng bốn biển với năm châu.

Hôm nay đây nước mạnh với dân giàu
Nhờ có Bác chúng con ghi khắc mãi
Việt Nam ta núi sông liền một dải
Bác liên Nam mãi mãi trọn niềm vui.

MÙA THU
CÁCH MẠNG

■ NGÔ NGỌC THƠ
Thanh Hóa

Nhớ ngày Bác gọi cả non sông
Cứu nước vùng lên bẻ xích gông
Đuổi Nhật đánh tây giành chiến thắng
Phá tể diệt bớt quyết thành công.

Nhân dân vĩ đại tình tha thiết
Đảng, Bác anh hùng nghĩa sáng trong
Độc lập, tự do vui đối mới
Dân giàu, nước mạnh Bác hằng mong.

CHIỀU THU
NẮNG TỎA BA ĐÌNH

■ NGỌC TUYỀN
Kiến Xương

Mừng ngày Quốc khánh nước nhà
Để ta ôn khúc tráng ca ngày nào
Thuở còn mả tấu, gươm, đao
Sục sôi máu lửa cao trào đấu tranh
Đứng lên đoàn kết - quyết giành
Tự do, độc lập rạng danh cờ đỏ
Gió ngàn về với Thủ đô
Ba Đình vang tiếng Bác Hồ - Tuyên ngôn
Trăm sông cũng đổ về nguồn
Triệu người dân Việt mang hồn núi sông
Chiến khu về tới ruộng đồng
Đâu đâu cũng rực màu hồng cờ sao
Người dân rất đổi tự hào
Từ nay làm chủ non cao biển trời
Không còn áp bức mọi nơi
Đập tan xiềng xích cuộc đời sang trang
Trời thu nhuộm chút nắng vàng
Hết mưa hừng ánh hào quang ngập tràn
Đời vui biết mấy chứa chan
Một lòng theo Đảng muôn vàn tình thương
77 năm - một chặng đường
Tuyên ngôn ngày ấy một chương oai hùng.





UBND tỉnh đang chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố (DDCI) năm 2022 thể hiện sự quyết tâm, quyết liệt trong công tác cải cách thủ tục hành chính, kiến tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Hàng nghìn doanh nghiệp hào hứng tham gia khảo sát DDCI với mong muốn góp tiếng nói để cơ quan quản lý nhà nước phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế trong điều hành kinh tế để cùng nhau hướng tới một đích đến là khát vọng phát triển.

Quyết tâm đổi mới

Những năm qua, UBND tỉnh đã triển khai rất nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhất là cải cách thủ tục hành chính, tạo sự thông thoáng trong lĩnh vực đầu tư giúp doanh nghiệp phát triển và thu được nhiều kết quả đáng phấn khởi cả về thu hút đầu tư và tăng trưởng nền kinh tế. Tuy nhiên, thứ hạng năng lực cạnh tranh của tỉnh trên bản đồ PCI cả nước không được cải thiện nhiều, ảnh hưởng không nhỏ đến sức hút đầu tư. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết tâm “mổ xẻ” tìm ra những nguyên nhân khiến người dân, doanh nghiệp chưa hài lòng, những yếu tố làm môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh chậm đổi mới để chấn chỉnh, khắc phục nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư cho tỉnh, trong đó việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số DDCI là một giải pháp cụ thể.

Nhìn vào những chỉ số thành phần của Bộ chỉ số DDCI có thể thấy rõ tinh thần nhìn thẳng sự thật, quyết tâm đổi mới thực chất, toàn diện và rất quyết liệt của UBND tỉnh. 69 câu hỏi khảo sát doanh nghiệp đánh giá cơ quan quản lý nhà nước về tính minh bạch và tiếp cận thông tin, tính năng động và tiên phong, chi phí thời gian, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, thiết chế pháp lý, vai trò của người đứng đầu, ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng tiếp cận đất đai và cơ sở hạ tầng. Ông Đỗ Văn Vê, Chủ tịch Hiệp

DDCI và khát vọng phát triển

■ KHẮC DUẤN



Lĩnh vực thương mại, dịch vụ ngày càng phát triển đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

hội Doanh nghiệp tỉnh cho rằng, UBND tỉnh phê duyệt bộ câu hỏi lấy ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp để “chấm điểm” cơ quan quản lý nhà nước rất sát với thực tế, thẳng thắn, không né tránh những vấn đề nhạy cảm. Đơn cử, phiếu khảo sát có những câu hỏi như: Doanh nghiệp có đồng ý với nhận định “Có sự ưu ái cho các doanh nghiệp thân hữu và doanh nghiệp lớn về giải quyết thủ tục hành chính, tiếp cận thông tin quy hoạch, các dự án đầu tư công”; “Doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức cho cán bộ tại sở, ngành tham gia giải quyết thủ tục hành chính hoặc các công việc có liên quan”; “Có hiện tượng nhũng nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra của các đơn vị cấp huyện, sở, ngành”...

Trước khi giao Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì triển khai Bộ chỉ số DDCI, đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo: Việc thực hiện khảo sát phải nghiêm túc, công tâm, khách quan, trung thực nhằm thu được kết quả phản ánh đúng thực trạng điều hành kinh tế của các sở, ngành, địa phương. Ngoài đạt được mục tiêu tạo sự cạnh tranh, thi đua giữa chính quyền các huyện, thành phố và các sở, ngành trong cải cách, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp, DDCI còn là công cụ giúp UBND

tỉnh nhận diện những ưu điểm và hạn chế của cấp dưới để kịp thời có giải pháp chấn chỉnh nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

Cộng hưởng từ doanh nghiệp

Từ đầu tháng 7/2022, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh cùng với đơn vị tư vấn đã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp hiểu đúng về ý nghĩa, mục đích của Bộ chỉ số DDCI và phát phiếu khảo sát tới gần 3.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh tại 8 huyện, thành phố. Ông Nguyễn Quang Vĩnh, Chủ tịch Hội Doanh nghiệp huyện Kiến Xương chia sẻ: Tôi thấy những câu hỏi trong phiếu khảo sát đánh giá toàn diện chất lượng điều hành kinh tế của các cơ quan quản lý nhà nước và liên quan mật thiết đến môi trường đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp. Chúng tôi kỳ vọng, kết quả Bộ chỉ số DDCI sẽ gợi mở ý tưởng, giải pháp cho lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh giúp doanh nghiệp phát triển, hội nhập và thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn vào tỉnh.

Lần đầu tiên các doanh nghiệp được “chấm điểm” bày tỏ quan điểm, mức độ hài lòng của mình đối với cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động điều hành kinh

tế, giải quyết những thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp. Ông Phạm Tất Thắng, chủ nhà hàng Vương quốc hải sản, xã Nam Chính, huyện Tiền Hải chia sẻ: Tôi nghĩ việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số DDCI cho thấy UBND tỉnh đánh giá cao, coi trọng vai trò của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội. DDCI là diễn đàn thông tin chính thống để người dân, doanh nghiệp nói lên tiếng nói thẳng thắn của mình và phản ánh đúng thực trạng điều hành kinh tế của các cơ quan quản lý nhà nước. Chính điều này làm cho doanh nghiệp phấn khởi, tin tưởng, mạnh dạn tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương, các sở, ngành và yên tâm đầu tư phát triển trong tương lai.

Đã có gần 3.000 chủ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh ở nhiều lĩnh vực tham gia khảo sát Bộ chỉ số DDCI. Đây là một cuộc điều tra xã hội học có quy mô lớn cho kết quả khách quan, đa diện và tạo ra kênh thông tin rộng rãi, tin cậy, minh bạch về môi trường đầu tư, kinh doanh cho các doanh nghiệp tham khảo trước khi có ý tưởng đầu tư tại Thái Bình. Điều người dân và doanh nghiệp kỳ vọng lớn nhất là DDCI sẽ thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, tác động mạnh mẽ hơn tới trách nhiệm, lễ lối, tác phong, trách nhiệm phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức các sở, ngành và UBND cấp huyện, giúp cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thuận lợi hơn trong thời gian tới.

Toàn tỉnh hiện có trên 10.000 doanh nghiệp, văn phòng đại diện, 27 chi nhánh ngân hàng thương mại cổ phần, 459 hợp tác xã và gần 160.000 hộ kinh doanh được cấp đăng ký kinh doanh. Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Đỗ Văn Vê cho biết thêm: Chúng ta có lực lượng hùng hậu và đặc lực để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cùng với thực hiện công tác quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng, ban hành cơ chế khuyến khích thu hút đầu tư, tỉnh triển khai Bộ chỉ số DDCI góp phần tích cực cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh, tạo ra chất xúc tác tập hợp, thúc đẩy, khơi lên khát vọng cống hiến của mỗi người dân, doanh nghiệp cùng chung tay xây dựng Thái Bình ngày càng giàu đẹp, văn minh.

KHU CÔNG NGHIỆP LIÊN HÀ THÁI

Lựa chọn hàng đầu
CỦA DOANH NGHIỆP FDI

■ TRỊNH THANH

Mặc dù đang trong quá trình đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật nhưng khu công nghiệp (KCN) Liên Hà Thái (huyện Thái Thụy) đã thu hút được 5 dự án FDI với tổng vốn đầu tư hơn 460 triệu USD và hàng chục nhà đầu tư lớn nước ngoài đang tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư. Có thể khẳng định, KCN Liên Hà Thái là điểm đến hấp dẫn nhà đầu tư bậc nhất hiện nay, không chỉ tại Thái Bình mà cả khu vực duyên hải Bắc Bộ.

Công ty TNHH Ohsung Vina là doanh nghiệp lớn của Hàn Quốc đang hoạt động tại Hải Phòng với dự án sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, sản xuất linh phụ kiện cho màn hình Led, TV Oled... Trước nhu cầu mở rộng quy mô sản xuất, ban lãnh đạo Công ty đã đi nhiều nơi tìm hiểu địa điểm đầu tư và nhanh chóng quyết định lựa chọn KCN Liên Hà Thái tại Thái Bình. Ông Park Ki Won, Tổng giám đốc Công ty Ohsung Vina Thái Bình chia sẻ: Chúng tôi đầu tư vào KCN Liên Hà Thái bởi ở đây có sẵn mặt bằng sạch, đáp ứng được nhu cầu về diện tích lớn và công tác bảo vệ môi trường rất tốt. Đặc biệt, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, chính quyền tỉnh và nhà đầu tư hạ tầng quan tâm hỗ trợ kết nối, đào tạo nguồn nhân lực giúp chúng tôi có thể vận hành sản xuất ngay khi hoàn thiện nhà xưởng, máy móc.

Không riêng Công ty TNHH Ohsung Vina Thái Bình, 4 doanh nghiệp FDI khác đã đầu tư và hàng chục doanh nghiệp đang nghiên cứu đầu tư vào KCN Liên Hà Thái đều đánh giá đây là địa bàn chiến lược để đưa những dự án lớn vào hoạt động bởi nó hội tụ đầy đủ các lợi thế về vị trí địa lý kết nối với các thành phố lớn, sân bay quốc tế, cảng biển nước sâu. KCN còn nằm trên trục đường cao tốc ven biển dự kiến hoàn thành giữa năm 2023, tiếp giáp với tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng sắp khởi công và tiếp giáp quốc lộ 39, quốc lộ 37, tỉnh lộ 456 rất thuận tiện cho hoạt động logistics. Bà Đặng Thị Hiệp, Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ phần Green i-Park (nhà đầu tư hạ tầng KCN Liên Hà Thái) cho biết: KCN có diện tích gần 600ha được quy hoạch phân khu chia theo từng quy mô lớn, nhỏ phù hợp cho các nhà đầu tư; có những lô diện tích lên tới 70 - 80ha đáp ứng đủ cho những nhà đầu tư lớn nếu muốn đặt một “cứ điểm”



Lãnh đạo Công ty Cổ phần Green i-Park giới thiệu tiềm năng, lợi thế của khu công nghiệp Liên Hà Thái với các nhà đầu tư Hàn Quốc.

sản xuất tại Khu kinh tế Thái Bình; trong khi đó, KCN ở các tỉnh lân cận chưa sẵn mặt bằng sạch bàn giao ngay cho khách hàng cần nhanh về tiến độ triển khai dự án. Mặt khác, rút kinh nghiệm từ thực tiễn vận hành các KCN trên cả nước, KCN Liên Hà Thái còn có quy hoạch khoảng 135ha quỹ đất xây dựng nhà ở công nhân cho các nhà đầu tư thứ cấp, nhà ở cho chuyên gia để bảo đảm điều kiện ăn, ở, làm việc tại chỗ giúp doanh nghiệp duy trì sản xuất ổn định trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp.

Một yếu tố khác khiến các doanh nghiệp FDI lựa chọn đầu tư vào KCN Liên Hà Thái chính là thuận lợi tuyển dụng lao động phục vụ sản xuất, kinh doanh

vì nguồn nhân lực của Thái Bình dồi dào. Dân số của tỉnh hiện có gần triệu người, tỷ lệ trong độ tuổi lao động khoảng 57%, chưa kể người dân Thái Bình đang sinh sống ở khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước và nước ngoài có tay nghề cao, đa số đều có

mong muốn về làm việc tại quê hương, đây là ưu thế mà không phải địa phương nào cũng có. Bên cạnh đó, KCN Liên Hà Thái thuộc Khu kinh tế Thái Bình nên các nhà đầu tư thứ cấp còn được hưởng nhiều chính sách ưu đãi đặc biệt của Khu kinh tế; tiêu biểu là doanh nghiệp được hưởng mức thuế suất 10% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 15 năm đầu tiên, trong đó 4 năm đầu sẽ được miễn 100%.

Chia sẻ kinh nghiệm thu hút vốn FDI đầu tư vào KCN Liên Hà Thái, ông Bùi Thế Long, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Green i-Park cho biết: Chúng tôi có đội ngũ cán bộ, nhân viên nhiệt huyết và nhiều kinh nghiệm về phát triển hạ tầng KCN. Đội ngũ kinh doanh thông thạo các ngôn ngữ như Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và am hiểu văn hóa, tính cách của từng nhóm khách hàng. Green i-Park cũng có kinh nghiệm hỗ trợ các thủ tục thành lập pháp nhân cho nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam gồm chứng nhận đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, tuyển dụng lao động. Ngoài ra, Green i-Park còn là cầu nối cho các nhà đầu tư với các cơ quan chức năng để giải quyết các vướng mắc trong quá trình đầu tư. Chúng tôi luôn hỗ trợ, cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư kịp thời kể từ ngày họ khảo sát, đồng thời phân tích, tư vấn để họ có thể đưa ra lựa chọn phù hợp, quyết định đầu tư chính xác. Chúng tôi luôn nhất quán phương châm “Thành công của nhà đầu tư cũng chính là thành công của Green i-Park”.

Các yếu tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” đã hút các nhà đầu tư, trong đó có nhiều nhà đầu tư FDI đến khảo sát, nghiên cứu, đầu tư vào KCN Liên Hà Thái. Có 5 dự án FDI đến từ Mỹ, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan đã đầu tư với tổng vốn đầu tư hơn 460 triệu USD. Các dự án chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất, kinh doanh linh kiện điện tử, máy nông nghiệp, thiết kế thời trang và nhà xưởng cho thuê. Lãnh đạo Công ty Cổ phần Green i-Park cho biết, hiện Công ty đang đàm phán với một số tập đoàn, nhà đầu tư lớn đến từ Hàn Quốc, Đài Loan và một số quốc gia, vùng lãnh thổ khác. Tin tưởng các nhà đầu tư này sẽ sớm quyết định đầu tư dự án hàng trăm triệu USD góp phần cùng vun đắp Liên Hà Thái trở thành “thủ phủ” của những “chú đại bàng” trên khắp thế giới về “làm tổ” cùng phát triển Khu kinh tế Thái Bình.



Phát huy truyền thống cách mạng xây dựng thành phố Thái Bình ngày càng hiện đại

■ MINH NGUYỆT

Trải qua các chặng đường lịch sử, thành phố Thái Bình không ngừng vươn lên, phát triển theo hướng hiện đại, văn minh, giàu bản sắc văn hóa, xứng đáng là đô thị trung tâm của tỉnh.

Lịch sử hình thành và phát triển của thành phố Thái Bình luôn đồng hành với lịch sử đấu tranh cách mạng anh dũng, quật cường của dân tộc. Trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần cùng cả nước làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, giải phóng thành phố Thái Bình ngày 30/6/1954. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố tiếp tục vừa sản xuất vừa chiến đấu, tích cực xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện cho tiền tuyến với tinh thần tất cả hướng về miền Nam ruột thịt, góp phần đáng kể vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Với ý chí “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, nhân dân thành phố đã tiến đưa trên 14.000 người con thân yêu lên đường bảo vệ Tổ quốc. Chiến tranh kết thúc, thành phố ghi công 1.960 anh hùng liệt sĩ, 1.659 thương binh, nhiều người đến nay còn mang trong mình thương tích, bệnh tật, di chứng của chiến tranh. Bước vào thời kỳ đổi mới, với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, đổi mới cùng với quyết tâm chính trị cao nhất, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Thái Bình đã huy động mọi nguồn lực, phát huy tiềm năng, thế mạnh, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực; hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ



Thành phố Thái Bình.

thuật được quan tâm đầu tư, chất lượng cuộc sống của người dân được nâng lên.

Phó Bí thư thường trực Thành ủy Trần Lê Huy chia sẻ: Đúc rút nhiều bài học từ thực tế, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Bình tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; điều hành có trọng tâm, trọng điểm, sát với tình hình thực tiễn, tạo đà cho thành phố phát triển. Thành phố đã và đang chuẩn bị những điều kiện cần thiết để phát triển nhanh và bền vững, trở thành đô thị xanh, đô thị cảnh quan, văn minh, hiện đại, có bản sắc riêng như mục tiêu Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 25/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển thành phố Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045.

Xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, Thành ủy Thái Bình đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh,

phát triển đô thị văn minh, hiện đại. Kinh tế của thành phố duy trì tốc độ tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng; hiệu quả của nền kinh tế được nâng lên. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thành phố ngày càng phát triển, không gian đô thị được mở rộng. Hàng loạt công trình, dự án trọng điểm được hoàn thành và đưa vào khai thác, không chỉ nâng cao năng lực giao thông của thành phố mà còn trở thành điểm nhấn về kiến trúc, cảnh quan, mở rộng không gian đô thị, là niềm tự hào của người dân thành phố. Từ vài tuyến đường chính như Lê Lợi, Hai Bà Trưng, Lý Thường Kiệt, Quang Trung, Lý Bôn... nay đã mở ra nhiều tuyến phố huyết mạch tạo nên những trục đường xương sống cho định hướng quy hoạch thành phố xanh, hiện đại. Giao thông thành phố giờ đã được nối dài với nhiều tuyến đường mới như đường vành đai phía Nam, đường Võ Nguyên Giáp, đường Kỳ Đồng kéo dài, đường Lê Quý Đôn kéo dài, đường Chu Văn An kéo dài, cầu vượt sông Trà Lý...

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Thái Bình tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; nhân lên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Thành phố phấn đấu duy trì tốc độ phát triển kinh tế cao và bền vững; tăng cường công tác quy hoạch và quản lý đô thị theo quy hoạch; tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị và các công trình kinh tế, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, phúc lợi công cộng. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường quốc phòng địa phương. Quyết tâm xây dựng thành phố Thái Bình xứng đáng là đô thị trung tâm cấp vùng, trong nhóm các đô thị dẫn đầu của vùng đồng bằng sông Hồng và là một trong những trung tâm kinh tế - xã hội quan trọng của khu vực.



Đường Chu Văn An kéo dài.

Lan tỏa từ chương trình OCOP

■ NGÂN HUYỀN

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) thời gian qua đã nhận được sự quan tâm hưởng ứng của các cấp, ngành đến các chủ thể, tạo ra những sản phẩm OCOP chất lượng tốt. Năm 2022, chương trình OCOP tiếp tục tạo được sức lan tỏa, được các chủ thể sản xuất sản phẩm và người dân hưởng ứng tích cực.



Sản phẩm trứng gà của HTX chăn nuôi Xanh Thái Bình (Vũ Thu) được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

Năm 2021, sản phẩm trứng gà của HTX Chăn nuôi xanh Thái Bình (Vũ Thu) là 1 trong 47 sản phẩm được công nhận OCOP, xếp hạng 3 sao. Ông Phạm Văn Trảng, thành viên HTX cho biết: Trang trại nuôi gà đẻ của gia đình tôi với quy mô 13.000 con cung cấp lượng trứng chủ yếu cho HTX. Quá trình chăn nuôi, tôi tuân thủ nghiêm quy trình thực hành chăn nuôi tốt đối với gia cầm sinh sản: giống chỉ nuôi 1 - 2 giống gà sinh sản được kiểm dịch bảo đảm an toàn dịch bệnh, mua tại cơ sở sản xuất giống có uy tín, chất lượng; hệ thống chuồng lồng khép kín, có quạt thông gió, có hệ thống làm mát, luôn bảo đảm nhiệt độ phù hợp, ổn định; có hệ thống gạt phân tự động, bảo đảm vệ sinh thú y, môi trường sạch sẽ, chăm sóc thuận tiện, dễ dàng... do đó đã hạn chế rất nhiều về dịch bệnh. Mỗi năm trang trại của gia đình tôi cung cấp khoảng 4 triệu quả trứng. Trứng đều bán tại chỗ, khách mua là những thương lái đăng ký, có hợp đồng với HTX, thành viên theo giá thị trường. Sản phẩm phục vụ cho các bếp ăn tập thể của các công ty, xí nghiệp, các cửa hàng cơm hộp, các công ty bánh kẹo và các chợ trong khu vực. Tham gia chương trình OCOP, chúng tôi có lợi thế về chất lượng sản phẩm khi tuân thủ chăn nuôi an toàn sinh học, HTX đầu tư bao bì, nhãn mác để tiếp thị, quảng bá

mở rộng thị trường. Nhờ đó, việc tiêu thụ trứng thuận lợi hơn, từ đầu năm đến nay giá trứng duy trì từ 2.500 - 3.000 đồng/quả, mang lại thu nhập khoảng 100 triệu đồng/tháng.

OCOP từ chỗ là một cái tên xa lạ không chỉ đối với người sản xuất, người tiêu dùng đến nay đã trở thành quen thuộc. Đặc biệt, nhiều sản phẩm thực phẩm chế biến đã trở thành mặt hàng tin dùng, không thể thiếu của các bà nội trợ mỗi khi mua sắm. “Lâu nay, mỗi khi mua sắm các mặt hàng thực phẩm chế biến, tôi thường lựa chọn sản phẩm OCOP tại các siêu thị, cửa hàng thực phẩm sạch. Các sản phẩm này không chỉ bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, tươi ngon mà bao bì, nhãn mác cũng rất đẹp, ghi rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm nên chúng tôi rất yên tâm sử dụng” - chị Nguyễn Thị Hương, phường Trần Lãm (thành phố Thái Bình) cho biết.

Thời gian qua, các cấp, ngành, địa phương tập trung hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm tham gia chương trình OCOP bằng những giải pháp cụ thể như: định hướng tư vấn nâng cấp, hoàn thiện các sản phẩm theo hướng chuẩn hóa chất lượng; quản lý và giám sát tiêu chuẩn chất lượng; hỗ trợ tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm... Trên cơ sở đó, nhiều doanh nghiệp, cơ sở

sản xuất, HTX đã tập trung đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn về chất lượng, mẫu mã, các quy định an toàn thực phẩm và môi trường. Năm 2021, tuy tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do dịch Covid-19 nhưng tỉnh vẫn đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy phát triển chương trình OCOP. Toàn tỉnh có thêm 47 sản phẩm OCOP, trong đó có 25 sản phẩm là hàng nông sản, thực phẩm.

Để khai thác các nguồn lực sẵn có ở địa phương, phát triển các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới phối hợp với các địa phương khảo sát những sản phẩm có tiềm năng, lợi thế. Từ đó xây dựng kế hoạch để các địa phương đồng hành cùng chủ thể phát triển sản xuất theo chuẩn OCOP và bổ sung, hoàn thiện những tiêu chí còn thiếu so với bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP. Bên cạnh đó, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới phối hợp với các sở, ngành liên quan hỗ trợ các chủ thể xây dựng hoàn thiện bao bì, nhãn mác, các thủ tục liên quan đến sở hữu trí tuệ; đồng thời, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm OCOP... Năm 2022, toàn tỉnh có 45 sản phẩm tiềm năng đăng ký tham gia xây dựng sản phẩm OCOP.

Nhận thấy tiềm năng, giá trị từ cây hương thảo mang lại, anh Nguyễn Văn Thắng, xã Quỳnh Hồng (Quỳnh Phụ) đã mạnh dạn thuê 10ha ruộng cấy lúa kém hiệu quả để đầu tư trồng hương thảo. Sau hơn 2 năm trồng, anh Thắng đã tự chiết xuất được tinh dầu, sản xuất một số sản phẩm từ cây hương thảo đồng thời thành lập HTX SXKD DVNN Hoàng Minh. Anh Thắng cho biết: Tôi thấy cái được lớn nhất từ chương trình OCOP là người tiêu dùng đã hiểu, biết và nhận dạng, xác định được sản phẩm OCOP là sản phẩm có chất lượng, thương hiệu vì vậy yên tâm lựa chọn, tin dùng. Vì thế, tôi đăng ký sản phẩm tinh dầu hương thảo của HTX tham gia chương trình OCOP năm 2022 đồng thời tự tin với chất lượng sản phẩm khi áp dụng quy trình sản xuất an toàn trong suốt thời gian qua.

Với định hướng kết nối sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch, sản phẩm OCOP sẽ làm phong phú và tăng tính độc đáo hơn cho hoạt động du lịch, ngược lại du lịch góp phần quảng bá, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP và nâng cao giá trị sản phẩm, các ngành, địa phương đang tập trung đẩy mạnh đào tạo, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm và tổ chức các hoạt động chuyên đề về chương trình OCOP, tìm kiếm ý tưởng, hỗ trợ phát triển sản phẩm.



Vùng trồng cây hương thảo của HTX SXKD DVNN Hoàng Minh, xã Quỳnh Hồng (Quỳnh Phụ).



Giữ vững nhiệt huyết nghề y

■ HOÀNG LANH

Dù trong hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn, khốc liệt, đầy hiểm nguy của thời chiến hay những lúc gian nan, vất vả chống dịch thời bình thì màu áo blouse trắng vẫn luôn tỏa sáng. Không bỏ cuộc trước mọi hoàn cảnh, đội ngũ thầy thuốc cả nước, trong đó có các thầy thuốc Thái Bình vẫn luôn giữ vững nhiệt huyết với nghề, góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tự hào truyền thống ngành y

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhiều bác sĩ, nhân viên y tế đã xung phong vào chiến trường để cứu chữa cho bộ đội bị thương và người dân vùng kháng chiến. Đối mặt với hiểm nguy, khó khăn, thiếu thốn về vật tư, thuốc, trang thiết bị y tế... song họ không nản chí, luôn sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc, đồng bào. Nơi nào địch đánh phá, nơi đó có sự xuất hiện của lực lượng y tế để thực hiện công tác cấp cứu, xây dựng các tuyến điều trị, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và các lực lượng vũ trang.

Cũng từ những trận chiến cam go, ác liệt đã xuất hiện nhiều tấm gương sáng, câu chuyện đẹp về những người chiến sĩ áo trắng. Bác sĩ Đặng Thùy Trâm, bác sĩ Hàng Nhựt Tâm... là hai trong nhiều tấm gương điển hình về lòng yêu nước, sự anh dũng, quả cảm và trái tim yêu nghề. Lớn lên khi đất nước đang có chiến tranh, sau khi tốt nghiệp đại học, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, bác sĩ Đặng Thùy Trâm, bác sĩ Hàng Nhựt Tâm đã xung phong vào miền Nam, dũng cảm dẫn thân nơi chiến trường bom đạn. Hoàn cảnh thời chiến khó khăn, thiếu thốn cả về cơ sở vật chất, nhân lực, thuốc men, trang thiết bị, đời sống kham khổ, ở chòi, lán dựng tạm, có lúc tưởng chừng không đảm đương nổi nhiệm vụ nhưng tình đồng chí, đồng bào đã giúp họ vượt qua tất cả. Bác sĩ trẻ Hàng Nhựt Tâm sẵn sàng lao vào hiểm nguy, bom đạn cứu chữa cho đồng đội. Khi bị giặc phát hiện ra hầm bí mật, kêu gọi đầu hàng, bác sĩ Hàng Nhựt Tâm đã trả lời giặc bằng những quả lựu đạn, dùng súng diệt địch, làm bị thương một số tên khác. Là nữ, có thể bật khóc khi thấy trường hợp thương binh nặng không thể cứu chữa nhưng đứng trước họng súng kẻ thù bác sĩ Đặng Thùy Trâm vẫn hiên ngang, gan dạ, không

hề run sợ. Như bản lĩnh vốn có của người chiến sĩ trẻ được viết trong cuốn nhật ký trước khi hy sinh: “Đời phải qua giông tố nhưng chớ có cúi đầu trước giông tố”.

Bác sĩ Hàng Nhựt Tâm, bác sĩ Đặng Thùy Trâm hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ song họ đã tiếp lửa cho biết bao thế hệ cán bộ y tế, trong đó có cán bộ, nhân viên y tế Thái Bình. Trước cuộc chiến chống giặc Covid-19 thời bình hay những ca phẫu thuật khó, đòi hỏi kỹ thuật cao, các bác sĩ, nhân viên y tế Thái Bình không chùn bước. Tất cả vì nhân dân, đặt sức khỏe của nhân dân lên trên hết, trước hết, họ tiếp tục viết nên những câu chuyện mới về những chiến sĩ áo trắng thời bình.

Vững tin nối tiếp

Đến hôm nay, khi dịch Covid-19 đã được kiểm soát song ký ức những ngày chống dịch đầy gian nan, vất vả vẫn in

đậm trong tâm trí bác sĩ Ngô Quốc Khánh, Trạm trưởng Trạm Y tế xã Vũ Ninh (Kiến Xương). 35 năm theo nghề y nhưng chưa bao giờ bác sĩ Khánh phải đối mặt với một đại dịch lớn như Covid-19. Có thời điểm, 6/7 cán bộ Trạm mắc Covid-19, một mình bác sĩ Khánh phải phối hợp cùng cán bộ địa phương đi điều tra, truy vết, lấy mẫu test nhanh hơn 200 mẫu bệnh phẩm. Khối lượng công việc lớn, không biết thời gian bắt đầu và kết thúc trong mỗi ngày làm việc. Nhiều ngày phải ăn, ngủ, trực tại Trạm, chế độ, thù lao thấp thế nhưng bác sĩ Khánh không chùn bước, luôn đồng hành và động viên cán bộ, nhân viên của Trạm cùng vượt qua. Bác sĩ Khánh chia sẻ: Trong hoàn cảnh ấy, tôi chỉ mong hoàn thành tốt nhiệm vụ, truy vết, phát hiện kịp thời ca mắc để khoanh vùng, không để dịch lây lan. Dù vất vả, có lúc thiếu thốn vật tư, hóa chất, thiết bị song tôi nghĩ đây cũng là cơ hội để mình rèn

luyện, thể hiện bản lĩnh và trưởng thành hơn. Nghề y là nghề đặc biệt, đã lựa chọn thì phải vượt qua được khó khăn.

Thực hiện điều trị cho bệnh nhân tại Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Nhi Thái Bình, đối với bác sĩ Nguyễn Tuyết Anh, Phó Trưởng khoa Truyền nhiễm, công việc luôn vất vả và thường xuyên phải đối mặt với nguy cơ lây nhiễm cao. Bác sĩ Tuyết Anh chia sẻ: Nhìn bệnh nhân nhỏ tuổi đau đớn, coi như con mình mà xót xa. Vì thế, chúng tôi luôn nỗ lực hết sức chăm sóc, điều trị để bệnh nhân nhanh khỏi, xuất viện. Nụ cười của các con, lời cảm ơn của gia đình bệnh nhân là động lực để chúng tôi tiếp tục cố gắng. Dù còn khó khăn nhưng tôi rất tự hào về công việc mình đã chọn.

Tuổi đời còn rất trẻ, sau khi ra trường bác sĩ Nguyễn Thị Hồi đã lựa chọn về công tác tại Bệnh viện Tâm thần Thái Bình. Với chuyên ngành đặc thù, tiếp nhận điều trị bệnh nhân rối loạn tâm thần. Bệnh nhân có nhiều tình trạng bệnh, nặng nhất là sảng, co giật, ảo giác, không ý thức được. Khi phát bệnh, bệnh nhân dễ kích động, chống đối. Bác sĩ Hồi chia sẻ: Trong nghề y, chữa trị cho bệnh nhân có tâm lý bình thường vốn đã khó song chăm sóc, điều trị cho những người rối loạn tâm thần còn khó gấp bội. Bản thân tôi và các đồng nghiệp đã có lúc bị người bệnh tấn công. Vì thế, nếu không yêu nghề, không nỗ lực và tận tâm với người bệnh thì không bám trụ được.

Mỗi người mỗi nhiệm vụ, ở độ tuổi và vị trí khác nhau song ở họ đều có điểm chung là lòng yêu nghề và sự tận tâm với người bệnh. Thấm nhuần lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu: “Người thầy thuốc phải thương yêu người bệnh; người bệnh phó thác tính mạng của họ với các cô, các chú; Chính phủ phó thác cho các cô, các chú việc chữa bệnh tật và giữ gìn sức khỏe của đồng bào. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang...”, những chiến sĩ áo trắng hôm nay vẫn đang nỗ lực học tập, rèn luyện, nâng cao y đức để xứng đáng với lòng tin, niềm tự hào mà xã hội đã tôn vinh. Nghề y là một nghề đặc biệt, cần được tuyển chọn, đào tạo, sử dụng và đãi ngộ đặc biệt. Vì thế, để các bác sĩ, nhân viên y tế có thể tập trung vào chuyên môn, yên tâm công tác, thực hiện nhiệm vụ cao cả là chăm sóc sức khỏe nhân dân cần có sự quan tâm, động viên và có chế độ đãi ngộ phù hợp.



Nhân viên y tế lấy mẫu test nhanh Covid-19 khi dịch diễn biến phức tạp năm 2021.

Niềm vui từ những phòng học mới

■ ĐẶNG ANH

Trước đây, việc dạy và học của nhiều trường trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn do cơ sở vật chất xuống cấp, thiếu trang thiết bị. Nhờ sự quan tâm hỗ trợ, đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa giáo dục, giờ đây ước mơ về ngôi trường khang trang đã trở thành hiện thực trước thềm năm học mới.

Năm học mới này, thầy và trò Trường Tiểu học và THCS Đông Xuân (Đông Hưng) vui mừng khi được học trong những phòng học mới với đầy đủ trang thiết bị. Thầy giáo Hà Đức Thiện, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Được sự quan tâm của các cấp, các ngành, nhà trường được Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tài trợ xây dựng dãy nhà số 5 với 3 tầng, 9 phòng học và khu bếp ăn phục vụ bán trú, tổng trị giá 7 tỷ đồng. Sau hơn 8 tháng xây dựng, tháng 2/2022 công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Đến tháng 4/2022, nhờ sự kết nối của Đảng ủy, UBND xã, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tiếp tục trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh tại bếp ăn bán trú, chậu rửa bếp ăn bán trú, bàn ghế giáo viên, lắp đặt hệ thống mạng wifi, âm thanh phòng học và ti vi kết nối thông minh tại tất cả các phòng học thuộc dãy nhà số 5. Như vậy, đến năm học 2022 - 2023, hơn 300 học sinh trong tổng số 900 học sinh của Trường sẽ được học ở những phòng học mới, đầy đủ trang thiết bị dạy học và hàng trăm học sinh được ăn bán trú tại bếp ăn mới của Trường. Thầy giáo Hà Đức Thiện, Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ: Năm học mới này sẽ là một năm học rất đáng nhớ. Phòng học rộng rãi, trang thiết bị hiện đại, tiện nghi sẽ tạo khí thế thi đua sôi nổi, báo hiệu một năm học mới nhiều niềm vui và kết quả nổi bật.

Có thêm phòng học mới cũng là niềm vui của thầy và trò Trường Tiểu học và



Những phòng học mới của Trường Tiểu học và THCS Đông Xuân (Đông Hưng) đều được trang bị thiết bị dạy học hiện đại.

THCS Thụy Thanh (Thái Thụy). Thầy giáo Trịnh Thanh Chương, Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ: Trường được sáp nhập trên cơ sở Trường Tiểu học Thụy Thanh và Trường THCS Thụy Thanh từ năm 2019. Nhờ sự quan tâm của các cấp, các ngành, trước thềm năm học 2022 - 2023, Trường đã thay đổi khá nhiều so với trước. Tổng có 61 phòng học kiên cố, trong đó 21 phòng được xây mới, đưa vào sử dụng từ tháng 5/2022; 13 phòng học

bộ môn; 26 phòng hỗ trợ học tập, phòng chức năng, sinh hoạt chuyên môn và 2 phòng máy tính với 43 máy tính có kết nối internet. Ngoài ra, Trường có 2 khu sân chơi với tổng diện tích 3.100m² được cứng hóa, 3 sân thể thao và 1 nhà đa năng có diện tích 288m² bảo đảm đủ tiêu chuẩn dạy và học. Về đội ngũ nhà giáo, Trường hiện có 52 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó 45 cán bộ, giáo viên có trình độ đại học. 4 năm gần đây, có

30 lượt giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện, 4 giáo viên giỏi cấp tỉnh và 32 lượt cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Đội ngũ giáo viên luôn tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm với nghề. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm luôn đạt từ 98 - 100%. Chất lượng giáo dục của Trường từng bước được nâng lên, từ một đơn vị trong tốp cuối của huyện nay đã vươn lên tốp giữa, là điểm sáng của huyện và của tỉnh về phong trào "Giữ vở sạch, viết chữ đẹp". Đây là những điều kiện thuận lợi giúp thầy và trò nhà trường tự tin bước vào năm học mới.

Không chỉ Trường Tiểu học và THCS Đông Xuân, Trường Tiểu học và THCS Thụy Thanh, năm học mới này, nhiều trường đưa vào sử dụng phòng học mới như: Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, Trường THCS Lương Thế Vinh (thành phố Thái Bình); Trường Tiểu học và THCS Bình Nguyên (Kiến Xương)... Theo thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo, để thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 và chuẩn bị cho năm học mới 2022 - 2023, ngành giáo dục đã tham mưu UBND tỉnh bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp 158 tỷ đồng, nguồn vốn đầu tư công 64 tỷ đồng để đầu tư cho các đơn vị khó khăn xây dựng cơ sở vật chất trường học. Trong năm học đã huy động từ nguồn ngân sách huyện, xã và xã hội hóa giáo dục được 464 tỷ đồng để sửa chữa, xây dựng 567 phòng học, phòng chức năng và xây mới 52 công trình vệ sinh hợp quy cách. Có thể nói, trong điều kiện địa phương còn nhiều khó khăn như hiện nay thì việc ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho ngành giáo dục với nguồn kinh phí lớn đã thể hiện sự quan tâm đặc biệt của các cấp chính quyền và toàn xã hội đối với sự nghiệp "trồng người". Đây là điều kiện rất thuận lợi giúp ngành giáo dục ngày càng phát triển và đạt nhiều thành tựu hơn nữa trong năm học mới.



Học sinh Trường Tiểu học và THCS Thụy Thanh (Thái Thụy) chào đón năm học mới.

Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh

ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC

■ TRỊNH CƯỜNG

Thái Bình có vị trí chiến lược về kinh tế, quốc phòng, an ninh (QPAN) nên cùng với nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đã thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp xây dựng khu vực phòng thủ (KVPT) vững mạnh.

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng KVPT. Việc xây dựng, ban hành các đề án, kế hoạch về hoạt động QPAN trong KVPT được triển khai đồng bộ tới các ngành, địa phương giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu trong xây dựng, tổ chức hoạt động KVPT, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong xây dựng KVPT theo phương châm toàn diện, vững chắc. Công tác phối hợp giữa các lực lượng quân sự, công an, biên phòng được thực hiện hiệu quả.

Xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần vững mạnh được xác định là giá trị then chốt cho KVPT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện. Cùng với thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển quân hàng năm, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng được tập trung đổi mới, sát với thực tiễn. Từ năm 2013 đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức bồi dưỡng kiến thức QPAN cho trên 95.000 cán bộ các đối tượng; giáo dục QPAN cho gần 550.000 học sinh, sinh viên bảo đảm đúng quy định. Kết quả huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng 100% đạt yêu cầu, trên 80% đạt chất lượng khá, giỏi. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc, tôn giáo và người có công với cách mạng, chính sách hậu phương quân đội, công an được thực hiện hiệu quả.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiềm lực vật chất to lớn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của KVPT tỉnh. Năm 2021, song song với việc kiểm soát tốt dịch Covid-19, thu ngân sách trên địa bàn lần đầu tiên vượt mốc 10.000 tỷ đồng; hệ thống hạ tầng được đẩy nhanh tiến độ, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đứng thứ hai toàn quốc, xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố trong cả nước về thu hút đầu tư nước ngoài. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn 2%. Môi trường đầu tư của tỉnh được cải thiện, là động lực trong thu hút đầu tư và phát triển kinh tế; trong đó, đã thu hút được một số tập đoàn



Lực lượng dân quân cơ động sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ A2.

kinh tế lớn cùng nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước vào nghiên cứu, thực hiện dự án đầu tư, mang lại cơ hội việc làm, tăng thu nhập cho người dân, tạo nguồn lực vật chất to lớn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và hoạt động của KVPT tỉnh. Cơ quan quân sự, công an, biên phòng đã phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng tham mưu cho chính quyền các cấp điều tra, khảo sát lập, phê duyệt, triển khai quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội sát với quy hoạch xây dựng và bố trí thể trận QPAN trong KVPT tỉnh.

Tiền Hải là huyện ven biển, có vị trí chiến lược về quốc phòng nên địa phương đã phát huy lợi thế, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội với quy hoạch xây dựng KVPT, củng cố nền quốc phòng toàn dân. Ông Phạm Ngọc Kế, Chủ tịch UBND huyện cho biết: Huyện ủy, UBND huyện

đã chỉ đạo Ban CHQS huyện tham mưu Bộ CHQS tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia quy hoạch nhu cầu sử dụng đất quốc phòng kết hợp phát triển kinh tế - xã hội. Song song với việc huy động nguồn lực, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ theo hướng bền vững, địa phương đang tập trung thi công và phối hợp đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thiện một số hạng mục phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương và chiến lược xây dựng KVPT của Quân khu 3 và của tỉnh.

Trong KVPT tỉnh, lực lượng vũ trang tỉnh được xây dựng vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; trong đó, lực lượng dân quân tự vệ luôn đạt tỷ lệ 1,31 - 1,43% dân số. Chất lượng xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật, trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu không ngừng được nâng cao, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc, thực sự là công cụ sắc bén bảo vệ Đảng, chính quyền,

nhân dân và thành quả cách mạng. Từ năm 2013 đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức gần 500 cuộc diễn tập KVPT các cấp; gần 100 cuộc diễn tập đặc thù các loại... Qua đó, hệ thống văn kiện chiến đấu thường xuyên được rà soát, bổ sung, hoàn thiện, công tác huấn luyện, diễn tập có nhiều đổi mới. Hệ thống cơ sở vật chất KVPT tỉnh và các huyện, thành phố được đầu tư xây dựng toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, sát với tình hình phát triển của địa phương, gắn phát triển kinh tế với bảo đảm hậu cần, kỹ thuật trong KVPT tỉnh. Công tác quản lý, sử dụng đất và các công trình quốc phòng trên địa bàn được triển khai thực hiện tích cực, chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật. Các công trình quốc phòng, hệ thống giao thông của tỉnh đã được phân cấp trách nhiệm quản lý, từng bước được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp bảo đảm cho nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

Đại tá Nguyễn Ngọc Tuệ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh cho biết: Để xây dựng và củng cố vững chắc KVPT tỉnh, thời gian tới, Bộ CHQS tỉnh tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt tham mưu và tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu cao, làm nòng cốt để tăng cường tiềm lực quân sự, an ninh cho KVPT. Trước mắt, tập trung cao nhất tổ chức thành công diễn tập KVPT tỉnh năm 2022. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền về QPAN, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân về nhiệm vụ xây dựng KVPT nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Chú trọng phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường QPAN, tạo nguồn lực vật chất, khoa học kỹ thuật trong xây dựng KVPT, tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.



Thực binh đánh địch đổ bộ đường không trong diễn tập khu vực phòng thủ huyện Quỳnh Phụ.



Những năm gần đây, mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp du lịch trải nghiệm đã mang lại hiệu quả kinh tế cho nhiều thanh niên. Sự tham gia trực tiếp của họ đã tạo ra sự phong phú, hấp dẫn cho các sản phẩm nông nghiệp, mở hướng đi mới cho thanh niên địa phương phát triển kinh tế.

Phát triển nông nghiệp GẮN VỚI DU LỊCH TRẢI NGHIỆM

■ XUÂN PHƯƠNG

Xã An Lễ (Quỳnh Phụ) không chỉ được nhiều du khách trong và ngoài tỉnh biết đến với đền Đồng Bằng mà gần đây còn được nhiều người về thăm, trải nghiệm tại vườn nho hạ đen khi vào vụ của anh Nguyễn Bá Duẩn, thôn Đồng Phúc. Vườn nho của anh Duẩn rộng hơn 2.000m², hơn 2 năm tuổi. Vào vụ, các ngày cuối tuần anh Duẩn thường tiếp bình quân 20 lượt khách từ các nơi, kể cả tỉnh ngoài về tham quan, trải nghiệm mua sản phẩm. Được biết, việc khách đến trải nghiệm vườn nho của anh Duẩn ngay từ năm đầu tiên có trái. Những người đến vườn xuất phát từ việc muốn trực tiếp tìm hiểu quy trình tạo ra sản phẩm nho chất lượng không thua kém những vùng trồng nho truyền thống. Sau mỗi vụ, khách đến tham quan vườn và mua sản phẩm càng nhiều. Anh Duẩn dự kiến đầu tư mở rộng diện tích trồng nho hạ đen ngay gần khu vườn cũ. Anh chia sẻ: Việc có khách đến trải nghiệm tạo sự gắn kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Người tiêu dùng khi đến vườn không chỉ thấy được quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm mà còn được mua nho với giá hợp lý. Lượng nho chín đến đâu bán hết đến đấy, còn không đủ so với nhu cầu của khách hàng.

Không chỉ có mô hình trồng nho hạ đen ở An Lễ, nhiều mô hình của thanh niên được nhiều người đến tham quan, trải nghiệm như Daza EcoFarm của chị Nguyễn Lan Anh, thôn Đà Giang, xã Nguyễn Xá (Đông Hưng) sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ với các sản phẩm: gạo, trà hoa hồng, trà hoa cúc, bạc hà khô... Để có được sự tin tưởng của khách hàng và xây dựng thương hiệu, trang trại thường xuyên tổ chức đưa khách, đặc biệt là học sinh về trải nghiệm thực tế quá trình trồng, thu hoạch và chế biến nông sản.

Vườn sinh thái hoa sen, sừng cảnh của anh Vũ Thanh Toàn, thôn Cự Lâm, xã Xuân Hòa (Vũ Thư) cũng được khá nhiều đoàn khách đến thăm. Mỗi năm anh Toàn bán được khoảng 4.000 chậu. Giá mỗi chậu sen từ 150.000 - 800.000 đồng, cao nhất lên đến 4 triệu đồng. Ngoài thu nhập từ bán sen trong chậu, anh còn thu lãi nhờ bán hoa sen cắm lọ, trà sen, trà sừng, rượu sen suốt 4 mùa trong năm.

Bên cạnh đó, anh Toàn còn đào thêm ao trong khuôn viên vườn để trồng thêm sen, sừng, trang trí tiểu cảnh, cầu tre cho khách đến tham quan, chụp ảnh; cộng thêm lợi thế nằm bên quốc lộ, quảng bá sản phẩm trên các trang mạng xã hội nên đầm sen của anh thu hút đông đảo khách trong và ngoài tỉnh tới thăm, chụp ảnh lưu niệm và mua các sản phẩm. Sau gần 5 năm trồng sen, hiện nay mỗi tháng anh thu lãi hơn 100 triệu đồng; những người lao động làm việc tại đầm sen cũng có thu

nhập ổn định. Theo anh Toàn: Với lợi thế về cảnh quan thiên nhiên cùng những thành quả từ xây dựng nông thôn mới đã và đang trở thành điểm tựa vững chắc để du lịch nông nghiệp phát triển. Qua đó tạo ra những sản phẩm du lịch mới, đa dạng phục vụ nhu cầu của du khách bên cạnh các loại hình du lịch thể mạnh của tỉnh như biển, văn hóa, tâm linh, sinh thái, góp phần quan trọng nâng cao đời sống cho người nông dân, thúc đẩy nông nghiệp phát triển bền vững.



Du khách trải nghiệm hái nho tại vườn nho của anh Nguyễn Bá Duẩn, thôn Đồng Phúc, xã An Lễ (Quỳnh Phụ).



Các em học sinh thích thú với trải nghiệm hái, uống nước dừa ngay tại vườn của anh Nguyễn Văn Phước, thôn Khúc Mai, xã Thụy Thanh (Thái Thụy).

Theo chủ các mô hình, khách đến thăm, trải nghiệm chính là một trong những cách quảng bá tốt nhất, không chỉ về sản phẩm của mô hình mà cả về mảnh đất và con người địa phương. Những mô hình làm nông nghiệp gắn với du lịch trải nghiệm thành công đã gợi mở cho nhiều thanh niên lên kế hoạch làm giàu từ mô hình này. Anh Nguyễn Văn Phước, thôn Khúc Mai, xã Thụy Thanh (Thái Thụy), anh Lê Ngọc Thành, tổ dân phố số 13, thị trấn An Bài (Quỳnh Phụ) dự định cũng làm nông nghiệp gắn với du lịch trải nghiệm trên cơ sở mô hình sản xuất nông nghiệp sẵn có của mình. Tuy nhiên, theo các anh, du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn là loại hình mới, muốn phát triển tương xứng với tiềm năng thì cần có lộ trình rõ ràng và kế hoạch dài hạn, nguồn kinh phí đầu tư khá lớn.

Sau 2 năm ảnh hưởng của dịch Covid-19, hè năm nay gia đình chị Nguyễn Thị Huyền, trú tại quận Tân Bình (Thành phố Hồ Chí Minh) về quê thăm người thân. Từng học chuyên ngành nông nghiệp, chị khá ngạc nhiên khi được người thân dẫn tới tham quan một số điểm du lịch trong tỉnh. Chị Huyền cho biết: Gia đình tôi đi văn cảnh chùa Keo, chụp ảnh tại vườn sen, sau đó về tắm biển, nghỉ một đêm tại cồn Vành, sáng hôm sau về đền A Sào và trải nghiệm hái nho tại xã An Lễ. Tôi ngạc nhiên khi thấy các bạn trẻ quê mình làm được mô hình trải nghiệm khá mới và bước đầu thành công. Tôi nghĩ rằng có nhiều địa điểm, mô hình mới, hấp dẫn thì chắc chắn các địa danh trong tỉnh sẽ ngày càng được nhiều người biết, đến thăm, từ đó mang lại thu nhập cho các mô hình và việc chuyển đổi sản xuất nông nghiệp gắn với trải nghiệm thực tế đang là hướng đi cho thấy sự phù hợp, hiệu quả.

Qua các mô hình cho thấy thanh niên có sự hiểu biết về tài nguyên bản địa để tạo nên sức mạnh nội tại bên trong, chính họ góp phần chia sẻ và lan tỏa những giá trị đó một cách tốt nhất. Bên cạnh đó, việc kết hợp du lịch với nông nghiệp, thiết kế những hành trình trải nghiệm sẽ giúp các bạn trẻ xây dựng nên những sản phẩm độc quyền, khác biệt mà không ai có thể copy được.



ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Sáng đẹp thêm tình hữu nghị Việt - Lào

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

Năm 2013, khi ấy Boun Pheng tròn 20 tuổi được giao nhiệm vụ làm trưởng đoàn gồm 72 lưu học sinh Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào sang học tập tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình. 6 năm theo học chuyên ngành bác sĩ đa khoa với nhiều khó khăn, Boun Pheng đã được nhà trường giúp đỡ về mọi mặt và hơn thế, em còn có chỗ dựa vững chắc là gia đình bố nuôi nhân hậu Nguyễn Đức Hạnh - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (LLVTND), Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/Điôxin tỉnh Thái Bình, Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Thái Bình.



Ông Nguyễn Đức Hạnh cùng gia đình hai người con nuôi là bác sĩ Boun Pheng và nữ bác sĩ Phet Sa Mon.

Sau hơn 6 năm tu tích kiến thức y học, Boun Pheng tốt nghiệp về nước, nhận công tác tại Bệnh viện Hữu nghị Hà Nội - Viêng Chăn (Thủ đô Viêng Chăn). Ba năm sau, bác sĩ Boun Pheng được đề bạt Trưởng khoa Ngoại tổng hợp. Lần này sang Việt Nam, bác sĩ Boun Pheng không còn ngỡ ngàng nữa, cả giao tiếp bằng tiếng Việt cũng như sự hiếu biết về văn hóa, phong tục, tập quán mảnh đất và con người Thái Bình thân thiện, giàu lòng nhân ái. Anh cũng sắm được chiếc ô tô nhỏ để tự lái từ Thủ đô Viêng Chăn đưa mẹ đẻ và bố mẹ của người yêu sang thành phố Thái Bình thăm lại trường cũ, thăm các thầy cô giáo, cùng bố mẹ dự lễ tổng kết trao bằng tốt nghiệp bác sĩ đa khoa cho người yêu Phet Sa Mon và thăm bố nuôi Nguyễn Đức Hạnh.

Tôi có may mắn được gặp gia đình nhỏ của bác sĩ Boun Pheng tại khu nhà khách của Hội Nạn nhân chất độc da cam/Điôxin tỉnh, nơi bố nuôi của bác sĩ Boun Pheng làm việc. Trò chuyện cùng mẹ đẻ và bố mẹ vợ tương lai của bác sĩ Boun Pheng, được biết đây là lần đầu tiên ba người sang Việt Nam, cũng là lần đầu tiên đến Thái Bình. Đặc biệt hơn, đây là lần đầu tiên họ biết bố nuôi của các con họ từng là bộ đội Việt Nam có hơn 14 năm tham gia chiến đấu giúp cách mạng Lào từ thập kỷ 60, 70 của thế kỷ trước. Bà Mang, mẹ đẻ bác sĩ Boun Pheng cho biết: Từ ngày cháu sang Thái Bình học tập và diện về cho biết cháu có bố nuôi Nguyễn Đức Hạnh và mẹ nuôi Nguyễn Thị

Vui chúng tôi vui lắm. Cháu đã có chỗ dựa, chúng tôi yên tâm không lo lắng gì. Được sang Việt Nam thăm nơi cháu học tập và thăm bố mẹ nuôi của cháu tôi cảm động và cảm ơn lắm...

Tân bác sĩ đa khoa Phet Sa Mon chia sẻ: Được làm con nuôi của bố Hạnh và mẹ Vui cháu vui lắm. Cháu được hòa nhập cùng các anh các chị trong gia đình, được bố Hạnh dạy bảo điều hay lẽ phải và giảng giải cho biết thêm nhiều phong tục, tập quán của Việt Nam, được tham quan các danh thắng của Thái Bình như chùa Keo, đền Trần, khu du lịch sinh thái cồn Vành. Mẹ Vui thì dạy cháu làm nhiều món ăn Việt Nam, cháu biết nấu canh cua, biết làm chả cuốn; cứ thứ bảy, chủ nhật là cháu lại được mẹ Vui ân cần dạy bảo như con đẻ của mình. Bác sĩ Boun Pheng khỏe, được làm con nuôi bố Hạnh, mẹ Vui, được bố đặt tên Việt Nam là Chia và cùng bố kết chỉ cổ tay sung sướng vô cùng. Ngày còn là sinh viên, bố Hạnh đưa về xã Vũ Công thấp hương từ đường họ Nguyễn, ngày lễ, ngày tết bố gọi ra ăn tết cùng gia đình. Cháu trưởng thành như hôm nay có sự dạy dỗ của bố Hạnh, mẹ Vui.



Ông Nguyễn Đức Hạnh và hai người con nuôi là du học sinh Lào tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

Sáng đẹp thêm tình hữu nghị Việt - Lào

Trò chuyện cùng Anh hùng LLVTND Nguyễn Đức Hạnh, lắng nghe những ân tình của ông với nhân dân và cách mạng Lào trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước và nhiều thế hệ sinh viên của Lào sang Việt Nam theo học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình, được biết, ông nhập ngũ năm 1959, đến đầu năm 1960 được đơn vị cử tham gia lực lượng quân tình nguyện Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quốc tế giúp cách mạng Lào. Hơn 10 năm “nằm vùng”, ông và đồng đội đồng cam cộng khổ, “bát cơm chia đôi, cọng rau bẻ nửa”, cùng nhân dân các bộ tộc Lào và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Lào sống chết có nhau, liên minh chiến đấu, lập nhiều chiến công xuất sắc ở Sầm Nưa, cánh đồng Chum

- Xiêng Khoảng, Phu Cút, Phu Noong, Na Pheng, Hủa Na, Na Tàn... Đặc biệt là những năm tháng hoạt động trong lòng địch, xây dựng khu căn cứ, hoạt động vũ trang tuyên truyền, diệt ác ôn, phá thế kìm kẹp của địch, chiến đấu chống càn, bảo vệ căn cứ, phát triển phong trào cách mạng ở Viêng Chăn và các khu vực lân cận. Nguyễn Đức Hạnh (tên Lào là Vixay Vanchalon) hiểu phong tục, tập quán của nhân dân các bộ tộc Lào và nói thạo tiếng Lào như tiếng mẹ đẻ. Người dân các bộ tộc Lào tuy nghèo nhưng vô cùng hiền hậu và trung thành với cách mạng, sống thủy chung. Đóng góp của ông cho cách mạng Lào đã được Nhà nước Lào ghi nhận, tặng thưởng Huân chương Itxala hạng Nhất.

Ở tuổi 84, Anh hùng LLVTND Nguyễn Đức Hạnh vẫn chưa ngừng nghỉ cống hiến cho quê hương, đất nước. Ông đảm nhiệm cương vị Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/Điôxin tỉnh, đồng thời là Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh Thái Bình. Mỗi ngày đến với ông là việc chăm lo cho đồng đội, chăm lo vun đắp tình hữu nghị Việt - Lào. Nhiều năm qua, ông đã gắn kết chặt chẽ với Hội Sinh viên Lào tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình để chăm lo cho các cháu chuyên tâm học tập. Nhiều sinh viên Lào sang học tập tại Trường đã coi nhà riêng của ông ở số 343 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình là ngôi nhà của quê hương thứ hai để các em lui tới trong những ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết của Lào, để được ông Hạnh, bà Vui dạy dỗ và chia sẻ buồn vui. Sinh viên Pui quê ở Thủ đô Viêng Chăn đang theo học y khoa năm thứ 6 thì phát hiện bệnh hiểm nghèo. Khi Pui được chuyển lên bệnh viện tuyến trên điều trị cần một số tiền không nhỏ, ông Nguyễn Đức Hạnh đã trực tiếp vận động sự hỗ trợ của mạnh thường quân ủng hộ cháu 20 triệu đồng để có kinh phí chữa trị. Sinh viên Sa Nút quê ở tỉnh Xay Nhạ Bu Ly bị tai biến mạch máu não lần thứ hai, bố mẹ của em từ Lào sang chăm con, nhà nghèo, lại không biết tiếng Việt nên gặp khó khăn, ông Nguyễn Đức Hạnh đã vận động hỗ trợ bố mẹ của Sa Nút số tiền 30 triệu đồng. Đặc biệt, trong hai năm 2020 - 2021, đại dịch Covid-19 hoành hành, hầu hết sinh viên Lào đều không được về nước nghỉ hè, các em nhớ nhà và thiếu thốn vật chất, ông Nguyễn Đức Hạnh đã vận động xã hội hóa được hơn 50 triệu đồng để hỗ trợ, giúp đỡ sinh viên nước bạn có hoàn cảnh khó khăn. Còn nhiều lắm những việc làm nhân ái mà Anh hùng Lực lượng vũ trang Nguyễn Đức Hạnh và vợ dành cho sinh viên Lào đã và đang theo học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình trong nhiều năm qua mà tôi chưa đề cập hết trong bài viết này.

Tận tình, nhân hậu và chăm lo cho các sinh viên con em nhân dân các bộ tộc Lào theo học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình, Anh hùng LLVTND Nguyễn Đức Hạnh và vợ ông bà Nguyễn Thị Vui đã góp phần làm sáng đẹp thêm tình hữu nghị sắt son đặc biệt của hai nước Việt Nam - Lào.

NGƯỜI CON ƯU TÚ LÀNG SON

■ QUANG VIỆN

Năm 2009, với sự giúp đỡ của Bảo tàng Hà Nội, Bảo tàng Thái Bình tiếp nhận một số tài liệu, hiện vật về đồng chí Nguyễn Khang, người con của làng Son, xã Quang Minh, huyện Kiến Xương đã có những cống hiến to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, đặc biệt là cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8/1945 tại Hà Nội. Đây là những hiện vật quý về thể hệ cách mạng tiền bối đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và là niềm tự hào của quê hương Thái Bình.



Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia đình Son, thôn Nguyên Kinh, làng Son, xã Quang Minh, huyện Kiến Xương, nơi Chi bộ Kênh Son từng họp bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8 năm 1945.

Quang Minh (gồm hai xã Quang Hưng và Minh Hưng sáp nhập) thuộc huyện Kiến Xương là địa bàn cơ phong trào cách mạng từ rất sớm. Ngay từ những năm 30 của thế kỷ XX, xã đã có tổ chức cơ sở đảng, làng Son thành lập chi bộ đảng sớm nhất và là địa bàn hoạt động tích cực của các chiến sĩ cộng sản trong xã. Phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, lớp lớp thanh niên ưu tú của xã đã tìm đến với Đảng, tham gia hoạt động cách mạng và trưởng thành. Hiện toàn xã có 39 người được Đảng, Nhà nước trao tặng danh hiệu lão thành cách mạng, 13 bà mẹ được truy tặng và phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX, làng Son được Xứ ủy Bắc Kỳ chọn làm địa điểm đặt cơ quan ẩn lốt tài liệu tuyên truyền cách mạng của cả Xứ ủy và Tỉnh ủy Thái Bình. Nguyễn Khang là thanh niên ưu tú trong làng sớm giác ngộ cách mạng, ông là người đọc thông viết thạo chữ quốc ngữ, được Xứ ủy tin tưởng, tuyển chọn làm nhiệm vụ biên tập, soạn thảo và in ấn các tài liệu tuyên truyền cách mạng. Với tinh thần cách mạng, ông bỏ dở sự học ở Thành Nam về làng tham gia kháng chiến.

Cái tên Nguyễn Khang được chọn đặt cho một tuyến phố trung tâm thành phố Hà Nội. Ông tên khai sinh là Nguyễn Văn Đệ, sinh năm 1919 tại thôn Nguyên Kinh, làng Son, xã Minh Hưng, nay là xã

Hồi ký của đồng chí Trường Chinh, cố Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam có đoạn viết: “Về đến Hà Nội mấy hôm sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa, tôi đến ngay trụ sở Thành ủy nghe Ủy ban khởi nghĩa (lúc ấy gọi là Ủy ban quân sự cách mạng) báo cáo. Đồng chí Nguyễn Khang, Ủy viên Xứ ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban khởi nghĩa trình bày. Qua báo cáo tôi nhận thấy Thành ủy đã nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, của Bác, đã biết nắm chắc thời cơ, phân tích đúng tình hình, so sánh lực lượng, biết sử dụng sức mạnh áp đảo của quần chúng, buộc quân Nhật phải nhượng bước cho cách mạng giành chính quyền... Lúc ra về, tôi nhìn một lượt các đồng chí trong Thành ủy, đều là những người ở lứa tuổi 20, đồng chí Nguyễn Khang khi ấy 26 tuổi, cách mạng và tuổi trẻ đã hòa với nhau trong một mùa thu lịch sử và cách mạng đã làm cho cả dân tộc ta hồi sinh và trẻ lại”.

Quang Minh, huyện Kiến Xương trong một gia đình thuộc tầng lớp trung nông. Thuở thiếu thời, ông được gia đình gửi sang quê ngoại ở làng Hành Thiện (Nam Định) học chữ. Vốn thông minh, hay chữ, Nguyễn Khang là trò giỏi của trường. Tại đây, ông đã được tiếp cận lớp thanh niên có tư tưởng yêu nước, tiến bộ, từ đó trong ông nung nấu ý chí cách mạng đập tan xích xiềng quân xâm lược, giải phóng quê hương, đất nước, 26 tuổi đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa quy mô lớn ở Hà Nội.

Từ làng Son, phong trào cách mạng lan rộng, nhiều lớp đàn anh trong làng giác ngộ lý tưởng cách mạng đã tác động

tích cực đến lập trường, tư tưởng của Nguyễn Khang. Đáp lại, ông cũng hòa theo lớp đàn anh tham gia hoạt động cách mạng với quyết tâm giải phóng quê hương khỏi lâm than nô lệ. Thời điểm năm 1937, Mặt trận Bình dân Pháp lên nắm chính quyền đã ban bố mở rộng quyền tự do, dân chủ cho các nước thuộc địa, trong đó có Việt Nam. Nguyễn Khang trở thành người soạn thảo, biên tập và ấn loát tài liệu tuyên truyền cách mạng của Xứ ủy Bắc Kỳ. Được Đảng tin cậy giao nhiệm vụ, Nguyễn Khang đã mang hết nhiệt huyết cách mạng và năng lực của mình hoàn thành xuất sắc nhiệm

vụ được giao và vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Đến năm 1939, tình hình quốc tế có chiều hướng thuận lợi đối với phong trào cách mạng của nước ta, thời cơ chuẩn bị cho cuộc cách mạng lớn đang dần chín muồi, Xứ ủy Bắc Kỳ quyết định điều động Nguyễn Khang lên Hà Nội, hoạt động trong “Đoàn Thanh niên xã hội và phản đế”, đây là điều kiện để hạt giống đỏ của Thái Bình thâm nhập sâu vào quần chúng, từ đó có kế hoạch tham mưu cho Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ đạo phong trào cách mạng tại Hà Nội. Không lâu sau đó, vào những năm 1940 - 1941, ông được giao các nhiệm vụ: Phụ trách Đoàn Thanh niên phản đế Hà Nội, Bí thư Ban Chấp hành và Bí thư Đảng đoàn Thanh niên phản đế liên tỉnh: Hà Nội - Hà Đông - Sơn Tây - Bắc Ninh. Ông cũng được chỉ định tham gia Thường vụ Thành ủy Hà Nội, phụ trách thanh niên, Báo Tiền phong và nhóm thợ Nhà máy xe lửa Gia Lâm. Ngày Quốc tế Lao động 1/5/1942, trong lúc đang làm nhiệm vụ tại Hà Nội, ông đã bị địch vây bắt và đưa về giam tại nhà tù Hỏa Lò. Năm 1943, ông bị thực dân Pháp đưa ra xét xử, kết án 5 năm tù và 15 năm khổ sai. Ông bị đày đi nhà tù Sơn La. Trong thời gian bị giam cầm, địch tra tấn ông dã man nhưng với khí phách kiên cường của người cộng sản, với lòng trung trinh với Đảng, với phong trào cách mạng, với đồng chí, đồng đội của mình, ông can đảm chịu đựng những trận đòn tra tấn chết đi sống lại, kiên quyết không khai đường dây hoạt động cách mạng. Dùng cực hình tra tấn nhưng kẻ địch vẫn không làm cho ý chí cách mạng kiên trung của Nguyễn Khang lung lay. Ông cùng các đảng viên khác trong nhà tù xây dựng Chi bộ nhà tù Sơn La, tổ chức các hoạt động đấu tranh chống lại chế độ hà khắc của bọn cai ngục, vận động tù nhân tương thân tương ái, giúp đỡ nhau vượt qua gian khổ, tin tưởng vào chính nghĩa. Bọn cai tù Sơn La bỗng dưng thấy tù nhân thương nhau như anh em một nhà, bị tra tấn vẫn một lòng tin tưởng vào tương lai tươi sáng của dân tộc, chúng đặt nghi vấn có người tổ chức, vận động và chúng nhằm tới Nguyễn Khang. Chúng nhanh chóng đày ải Nguyễn Khang ra Côn Đảo nhằm cắt đứt mối liên hệ mật thiết của Nguyễn Khang với tù nhân trong ngục tù Sơn La. Lợi dụng sơ hở của địch, Nguyễn Khang đã tìm cách trốn thoát. Ông đã tìm về Xứ ủy Bắc Kỳ và được Xứ ủy đưa về hoạt động bí mật. Tháng 3/1944, Nguyễn Khang tham dự hội nghị cán bộ của Xứ ủy Bắc Kỳ và được Xứ ủy cử giữ chức vụ Ủy viên Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ, trực tiếp phụ trách địa bàn Hà Đông - Sơn Tây - An toàn khu của Xứ ủy và làm biên tập viên Báo Cứu Quốc, Báo Hồn Nước. Ngày 11/3/1945, Nhật đảo chính Pháp, tình thế cách mạng chuyển biến tích cực, thời cơ cách mạng đã đến, Trung ương ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Với cương vị Chủ tịch Ủy ban quân sự cách mạng Hà Nội, thay mặt Xứ ủy Bắc Kỳ, ông kịp thời ra quyết định vào thời điểm quan trọng lãnh đạo cuộc khởi nghĩa tại các tỉnh trong địa bàn hoạt động của Xứ ủy Bắc Kỳ. Ông trực tiếp là người vạch kế hoạch và chỉ huy cuộc đánh úp tước vũ khí của quân Pháp tại đồn Bản (Yên Nhân) làm cho kẻ địch hoảng loạn. Trong điều kiện mỏng về lực lượng, khó khăn về vũ khí, đạn dược nhưng với tinh thần dũng cảm, mưu trí, linh hoạt, bám sát, nắm chắc tình hình, thời cơ cách mạng, ông vừa là chỉ huy cao nhất vừa là người trực tiếp tham gia khởi nghĩa giành chính quyền tại Hà Nội, tạo tiền đề cho phong trào khởi nghĩa giành chính quyền ở các địa phương còn lại mà đỉnh cao là Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay nhân dân.



GIÁ TRỊ CỦA BÀO CHẾ THUỐC CHỮA BỆNH THEO ĐÔNG Y NÊN BIẾT ĐỂ BÀO CHẾ THẢO DƯỢC, CHỮA BỆNH TẠI NHÀ

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*

Bào chế thuốc có nghĩa là chế biến, làm biến đổi thiên tính (tính chất tự nhiên) của dược liệu thành những vị thuốc theo yêu cầu của việc phòng và chữa bệnh.

Bào có nghĩa là dùng sức nóng để làm thay đổi lý tính và dược tính của dược liệu, cho ra những vị thuốc nhằm phục vụ điều trị bệnh. Chế có nghĩa là dùng công phu thay đổi hình dạng và tính chất của dược liệu cho ra những vị thuốc để phục vụ điều trị bệnh. Thực tế, người làm bào chế thuốc trong đông y cũng giống như người đầu bếp, nếu chế biến giỏi sẽ đem lại các món ăn ngon, thơm, hợp khẩu vị, dễ ăn và giàu dinh dưỡng, mang lại sức khỏe cho con người.

Chữa bệnh theo đông y muốn có hiệu quả thì nhất thiết phải kết hợp 3 thành tố quan trọng là: khám bệnh, kê đơn và bào chế thuốc tốt.

1. Khám và chẩn đoán đúng bệnh

Thầy thuốc giỏi là phải giỏi cả vọng, vân, vấn, thiết (nhìn, nghe, hỏi và bắt mạch - kể cả là kết hợp sờ, ngửi, nếm...).

2. Kê đơn thuốc chuẩn

Thầy thuốc giỏi là phải biết chọn các vị thuốc chuẩn, định lượng vị thuốc tương ứng, phối hợp các vị thuốc một cách tài tình, kê đơn thuốc đúng với bệnh đã được khám và chẩn đoán.

3. Bào chế thuốc đúng quy cách và hướng dẫn cách sắc thuốc, cách uống thuốc thật tỉ mỉ cho bệnh nhân

Thầy thuốc giỏi là phải biết bào chế thuốc đúng quy cách, phù hợp cho từng bệnh nhân cụ thể. Chính vì vậy mà lương y Trần Gia Mô (đời nhà Minh) có câu nói nổi tiếng: “Bào chế thuốc cốt là ở chỗ vừa chừng, nếu non quá thì kém kiến hiệu, nếu già quá thì mất khí vị”; điều này muốn khẳng định rằng: bệnh gì, vị thuốc nào, sao tẩm ra làm sao, liều lượng bao nhiêu, sắc thuốc và uống thuốc như thế nào, người thầy thuốc phải làm đúng, làm đủ, làm thật cẩn thận, tỉ mỉ, thả tâm hồn của thầy thuốc vào từng vị thuốc, từng thang thuốc cho từng người bệnh.

Cũng chính từ điều này muốn nhắc nhở chúng ta rằng: Nếu có bệnh cần phải đến thầy thuốc đông y thì nhất thiết phải tìm đến những thầy thuốc giỏi, có kinh nghiệm, có lương tâm mà chữa bệnh. Thầy thuốc chỉ cần sơ ý một chút, chỉ cần đại khái qua loa một chút, hoặc thiếu lương tâm một chút, vì lợi nhuận mà dùng thuốc kém chất lượng, thuốc tẩm hóa chất bảo quản độc hại là đã đi xa hàng dặm rồi.



4. Bào chế cây, lá thuốc đơn giản, chữa bệnh tại nhà

- Nếu là thầy thuốc đông y thì sẽ có vô số cách bào chế dược liệu để cho ra các vị thuốc với tính dược khác nhau, có thể ở dạng thuốc cao, dạng thuốc viên, dạng thuốc bột, dạng thuốc sắc, dạng thuốc bôi, đắp... nhằm mục đích chữa các bệnh khác nhau.

- Tuy nhiên, với tinh thần “Thầy tại nhà, thuốc tại vườn”, thông qua tìm hiểu sách báo, chúng ta có thể tự bào chế ngay từ những cây, cỏ, dược liệu có trong vườn nhà thành những vị thuốc chữa một số bệnh thông thường, đem lại hiệu quả bất ngờ.

- Nhiều khi ta biết được tác dụng của các cây, lá, củ, hoa, quả thảo dược dùng để chữa bệnh này, bệnh kia; tuy nhiên, cách bào chế như thế nào để cho ra các vị thuốc nhằm đem lại công hiệu chữa bệnh tốt nhất thì chúng ta lại chưa rõ. Xin giới thiệu một số nguyên tắc chung đơn giản nhất khi sao cây, lá, hoa, củ, quả thảo dược để dùng tại nhà như một vị thuốc.

- Có rất nhiều loại cây lá, hoa, củ, quả thảo dược, chúng ta có thể dùng tươi để chữa bệnh nhưng nhiều khi chúng ta cần chuyển thành dạng khô nhằm làm tăng tác dụng, nhằm tích trữ lâu dài và tiện vận chuyển từ vùng này tới vùng khác không có các vị thuốc đó.

+ Dùng tươi:

Tùy từng loại thảo dược chúng ta có thể bào chế đơn giản bằng cách: chọn

hái, rửa sạch rồi ăn tươi trực tiếp, hoặc nấu thành nước uống, hoặc xay giã, vắt lấy nước uống, đắp bã lên da hoặc đắp lên vùng tổn thương (ví dụ: lá tía tô, lá diếp cá, lá bồ công anh, lá rau ngót, gừng, tỏi, nghệ, hoa hòe...). Tất nhiên là phải dùng với liều lượng phù hợp đối với từng loại thảo dược, cho từng loại bệnh.

+ Dùng khô:

Chúng ta có thể bào chế đơn giản bằng cách: chọn hái thảo dược rửa sạch, cắt đoạn ngắn, nếu là củ quả thì thái lát sau đó phơi héo qua từ 1 - 2 nắng, tiếp tục đem bỏ vào chảo sao nhỏ lửa, đảo đều cho thấu lửa, khi thảo dược chuyển sang màu sậm là được, đừng sao non lửa quá mà cũng không để cháy, rồi hạ thổ từ 10 - 15 phút (úp xuống đất đập kín bằng vung hoặc chậu nhôm) sau đó đem phơi hong trong bóng râm hoặc dưới nắng dịu, chờ tới khi khô kiệt thì đựng vào túi giấy bên trong, ngoài bọc 1 lần túi ni lon kín, nếu có nhiều thì chia ra làm nhiều túi nhỏ, dùng tới đâu lấy tới đó, tránh bị ẩm mốc.

Dùng với liều lượng phù hợp đối với từng loại thảo dược, cho từng loại bệnh.

- Lưu ý:

+ Bài viết này chỉ cho chúng ta góc nhìn khái quát về bào chế thuốc và hướng dẫn cách sao đơn giản đối với một số cây lá thảo dược thường dùng trong vườn nhà.

+ Tất cả các loại dược liệu khi dùng phải tuân thủ liều lượng theo quy định, nếu là dược liệu tươi thì lượng dùng nhiều hơn, nếu là dược liệu khô thì lượng dùng ít hơn (khi dùng phải theo chỉ dẫn và tư vấn của các lương y hoặc các bác sĩ đông y).

- Các cây, lá thảo dược khi đã sao và phơi khô thì khó phân biệt, cho nên khi bào chế xong cho vào túi cần ghi tên loại thảo dược ở ngoài bao bì để tránh nhầm lẫn khi dùng.

- Thảo dược khô để lâu rất hay bị mốc, mọt, vì vậy cần bảo quản nơi khô ráo, thỉnh thoảng đem phơi nắng lại, nếu đã bị mốc thì bỏ đi không dùng.

MORI COFFEE
moricoffee@gmail.com
083 567 6688

**thơm ngon từng giọt
vị ngọt đọng đây**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÓN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÁ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BÁ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NĂNG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LÂM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY